

Bản án số: 510/2024/HS-PT

Ngày 25 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ

Các thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Ông Dương Anh Văn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 226/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Thiện Nhân và bị cáo Nguyễn Trọng Lợi do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Phiên tòa được tiến hành tại 3 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm là phòng xét xử của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Chí Hòa (cơ sở T30) và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Tại điểm cầu Trung tâm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ.

- Các thẩm phán: Ông Trần Văn Mười – Ông Dương Anh Văn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thiện N: Luật sư Nguyễn Quốc B, Công ty L9, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng L: Luật sư Nguyễn Văn T, Công ty L9, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H.

Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam C (cơ sở T30) có:

- *Bị cáo có kháng cáo:* Bùi Thiện N, sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh, nơi thường trú: số H đường B, phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh, nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N1 và con bà Nguyễn Thị Bích T1; có vợ và có 03 con; tiền án: không tiền sự: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện Bồ Lá, chấp hành xong tháng 5 năm 2020.

Nhân thân: Ngày 17 tháng 8 năm 2010 Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2010/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06 tháng 9 năm 2014; chấp hành việc nộp án phí 200.000 đồng ngày 28 tháng 10 năm 2010 và nộp phạt bổ sung 10.000.000 đồng ngày 22 tháng 11 năm 2010; ngày 29 tháng 01 năm 2016, Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2016/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 12 tháng 7 năm 2017; chấp hành việc nộp án phí 200.000 đồng ngày 07 tháng 3 năm 2016. Bị bắt tạm giam trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (T30) Công an Thành phố H.

Tại điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương có:

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Trọng L sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh, nơi cư trú: số C đường D, tổ A, khu phố B, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H và con bà Nguyễn Thị Mỹ S; có vợ và có 03 con; tiền án: Ngày 22 tháng 4 năm 2005, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt (cả 2 bản án) là 5 năm 6 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 638/2005/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 28 tháng 01 năm 2010; ngày 25 tháng 9 năm 2012, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 357/2012/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 19 tháng 02 năm 2020; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 16 tháng 11 năm 2004, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ tại Bản án số 1959/2004/HSST; bị cáo bị bắt truy nã ngày 26/6/2021, bị tạm giữ chuyển sang tạm giam cho đến nay.

Ngoài ra còn có các bị cáo khác và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 11 tháng 6 năm 2021, Tổ tuần tra Công an phường V tuần tra trên địa bàn phường, khi đến trước kiốt số A đường số D, khu dân cư V, thuộc khu phố P, phường V, phát hiện một nhóm đối tượng cùng 01 xe ô

tô biển số 61A-619.79 đang tụ tập có dấu hiệu nghi vấn nên dừng lại kiểm tra. Lúc này, các đối tượng chạy vào kiốt bấm cửa cuốn không cho lực lượng Công an vào kiểm tra. Lực lượng Công an nhanh chóng tiếp cận vào bên trong kiểm tra thì các đối tượng trong kiốt bỏ chạy. Tổ công tác tổ chức truy xét được các đối tượng quanh khu vực hiện trường gồm: Nguyễn Bình A, Hồ Thanh C và Vi Văn B1.

Qua kiểm tra ban đầu Công an phường V phát hiện có nhiều bịch nylon loại lớn nghi vấn chứa ma túy ở phía trước, trong và sau kiốt, có dấu hiệu tội phạm tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên đã báo cáo cấp trên làm rõ xử lý theo pháp luật.

Ngay khi nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp nhận và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, phương tiện, đồ vật tại nhà A đường số D, khu dân cư V, khu phố P, phường V, thành phố T, Bình Dương, kết quả:

(1) Khu vực ngay trước nhà số A phát hiện tạm giữ và khám xét xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại SANTAFE màu bạc, biển số 61A – 619.79 thu giữ bên trong xe gồm:

- 51.000.000 đồng (năm mươi một triệu đồng);
- 300 (ba trăm) EURO;
- 302 (ba trăm lẻ hai) USD;
- 01 (một) thẻ Mobifone có ghi số 0936932353;
- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu vàng bên trong gắn 01 (Một) thẻ nhớ ghi chữ S2 4GB, không kiểm tra tình trạng máy;
- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng N5 màu đen, Model TA1174, không kiểm tra tình trạng máy;
- 01 (một) vòng kim loại màu vàng có nhiều viên bi tròn;
- 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng;
- 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có hoa văn;
- 01 (một) đôi bông tai kim loại màu vàng;
- 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng có đính nhiều hạt tròn màu vàng và màu trắng;
- 01 (một) chiếc bông tai kim loại màu vàng có đính một viên đá màu trắng;
- 01 (một) nhẫn kim loại màu trắng;
- 01 (một) sợi dây kim loại màu trắng;
- 01 (một) sợi dây kim loại màu trắng có đính nhiều viên bi tròn;
- 01 (một) Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ số 8002766830 ngày 13/5/2021;
- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, biển số đăng ký 59A3-292.52;
- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, biển số đăng ký 59A3-162.41;

- 01 (một) thẻ VISA ngân hàng T21 mang tên BUI THIEN NHAN;
- 01 (một) thẻ ngân hàng S3 mang tên BUI THIEN NHAN;
- 01 (một) thẻ VISA ngân hàng A3 mang tên BUI THIEN NHAN;
- 01 (một) thẻ ngân hàng V2 mang tên VAN HUU LUONG;
- 01 (một) thẻ mastercard ngân hàng V2 mang tên VAN HUU LUONG;
- 01 (một) Căn cước công dân mang tên Bùi Thiện N;
- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B1, B2 mang tên Bùi Thiện N, có giá trị đến ngày 04 năm 11 năm 2013;
- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A2 mang tên Bùi Thiện N là giả (kết luận giám định số 311/KL-KTHS(TL) ngày 22/7/2022 của Phòng K Công an tỉnh B);
- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Bùi Thiện N là giả (kết luận giám định số 311/KL-KTHS(TL) ngày 22/7/2022 của Phòng K Công an tỉnh B);
- 10 (mười) tấm ảnh thẻ, kích thước (3 x 4) cm;
- 01 (một) bao vô lăng đang gắn trên vô lăng của xe ô tô biển số 61A-619.79.

(2) Khám xét nhà 12E1:

a) Phòng khách phát hiện thu giữ:

Tại góc phòng khách phía ngoài bên phải theo hướng từ ngoài nhìn vào:

*01 (một) ba lô màu đen, bên trong ba lô có chứa:

- 06 (Sáu) cân điện tử: 01 (một) cân màu đen có ghi chữ NOTEBOOK; 01 (một) cân màu đen có ghi chữ Digital Scale; 01 (một) cân màu đen có ghi chữ Kitchen Scale; 01 (một) cân màu trắng có ghi chữ 600gx0.01g 2x AAA Batteries NOT LEGAL FOR TRADE; 01 (một) cân màu bạc có ghi chữ 500gx0.01g 2x AAA Batteries NOT LEGAL FOR TRADE; 01 (một) cân màu đỏ trắng có ghi chữ Manlloro;

- 122 (một trăm hai mươi hai) túi ny lon miệng kéo dính không chứa gì bên trong;

- 01 (một) bịch ny lon màu đen bên trong có chứa:

+ 03 (ba) túi ny lon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 (một) túi ny lon chứa chất bột màu trắng;

+ 01 (một) túi ny lon chứa 480 (bốn trăm tám mươi) viên nén màu tím.

- 01 (một) bịch ny lon màu đen bên trong có chứa:

+ 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 87 (tám mươi bảy) viên nén màu xanh;

+ 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 86 (tám mươi sáu) viên nén màu xanh;

+ 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 253 (hai trăm năm mươi ba) viên nén màu xanh;

+ 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 34 (ba mươi bốn) viên nén màu đỏ;

- + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 50 (năm mươi) viên nén màu đỏ;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 98 (chín mươi tám) viên nén màu xám;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 75 (bảy mươi lăm) viên nén màu xám;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 75 (bảy mươi lăm) viên nén màu xám;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 70 (bảy mươi) viên nén màu xám;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 178 (một trăm bảy mươi tám) viên nén màu xám;
 - + 19 (mười chín) gói ny lon hàn kín màu vàng (bên trong chứa chất nghi vấn là ma túy);
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 03 (ba) viên nén màu xanh;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa chất bột màu xanh;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa chất bột màu xám;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 09 (chín) viên nén màu cam và 04 (bốn) viên nén màu đen;
 - + 01 (một) túi ny lon miệng kéo dính chứa 03 (ba) viên nén màu cam và 02 (hai) viên nén màu xám;
 - + 02 (hai) túi ny lon miệng kéo dính chứa chất bột màu cam;
 - * 01 (một) ba lô màu nâu (tại góc nhà phía ngoài bên phải theo hướng từ ngoài nhìn vào), bên trong ba lô có chứa:
 - 07 (bảy) gói ny lon hàn kín màu vàng ghi chữ GUANYINWANG (bên trong chứa chất nghi vấn là ma túy);
 - 02 (hai) gói ny lon hàn kín đều có chứa chất tinh thể màu trắng.
 - * 01 (một) thùng giấy ghi chữ S (tại góc nhà phía ngoài bên phải theo hướng từ ngoài nhìn vào) bên trong có chứa: 07 (bảy) gói ny lon hàn kín màu vàng ghi chữ GUANYINWANG (bên trong chứa chất nghi vấn là ma túy).
- Tại khu vực giữa phòng khách:*
- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Yamaha Ultimo màu đen, biển số 59V2-085.91, kiểm tra xe không thu giữ gì;
 - 01 (một) xe mô tô kiểu dáng PEUGEOT màu trắng đỏ, biển số 59X3-238.05, kiểm tra xe không thu giữ gì;
 - 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Suzuki Satria màu đỏ đen, biển số 59Y3-313.56, kiểm tra xe không thu giữ gì;
 - 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Piaggio màu cam đen, biển số 52T1-3682, kiểm tra xe không thu giữ gì;

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Honda SH màu vàng đen, biển số 59B1-178.39, kiểm tra xe không thu giữ gì;

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Honda C150 màu trắng xanh đỏ, biển số 59S2-355.70, kiểm tra xe không thu giữ gì;

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Honda Air Black màu cam đen, biển số 59H1-415.06, kiểm tra thu giữ trong cốp xe 01 (một) sổ hộ khẩu chủ hộ tên Lê Hữu N2 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy, biển số đăng ký 51H1-415.06;

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Yamaha Surius màu đỏ đen, biển số 84L1-429.45, kiểm tra thu giữ trong cốp 01 (một) cân điện tử màu bạc;

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Piaggio Vespa màu đỏ, biển số 59X2-234.56, kiểm tra thu giữ trong cốp 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh, bên trong có gắn 02 (hai) sim (một sim Viettel có dãy số 8984048000042070799 và một sim Mobifone) và 01 (một) thẻ nhớ có dòng chữ SanDisk 4GB;

Trên kệ sát vách tường bên trái hướng từ ngoài nhìn vào:

- 01 (một) đầu thu KB Vision;

- 356 (ba trăm năm mươi sáu) túi ny lon miệng kéo dính, không chứa gì bên trong;

Tại kệ đặt sát vách tường đối diện cửa nhà:

- 01 (một) dao dài khoảng 30 cm;

- 01 (một) bình xịt hơi cay có ghi dòng chữ: TAKE DOWN;

- 01 (một) roi điện dài khoảng 15 cm;

- 01 (một) khẩu súng ổ xoay có tay bằng nhựa màu đen;

- 06 (sáu) viên đạn màu vàng có đầu đạn bằng kim loại dài khoảng 2,5 cm;

- 01 (một) cái rìu dài khoảng 40 cm, đầu rìu dài khoảng 20 cm;

- 01 (một) cuốn tập có ghi dòng chữ LOVE SPORT, có 02 (hai) trang có ghi chữ và số có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Bình A và Hồ Thanh C, các trang còn lại không có ghi gì;

- 02 (hai) điện thoại di động kiểu dáng Nokia (màu hồng và màu xanh).

b) Phòng ngủ phát hiện thu giữ:

- 01 (một) dao dài khoảng 56 cm;

- 01 (một) dao dài khoảng 64 cm;

- 01 (một) kiếm dài khoảng 58 cm;

- 01 (một) dao dài khoảng 63 cm;

- 01 (một) kiếm dài khoảng 100 cm;

- 01 (một) kiếm dài khoảng 81 cm;

- 01 (một) kiếm dài khoảng 98 cm;

- 01 (một) dao dài khoảng 45 cm;
- 01 (một) dao dài khoảng 62 cm;
- 01 (một) cây nhọn dài khoảng 48 cm;
- 01 (một) chai thủy tinh nắp có 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút và một lỗ cắm ống thủy tinh;
- 07 (bảy) cái kéo bằng kim loại;
- 01 (một) máy hàn nylon PFS PLASTIC FILM SEALER;
- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone, màu gold, không có gắn sim
- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng kiểu dáng Iphone, màu hồng, có gắn một sim có ghi dãy số 8984050918 1163449504;
- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng kiểu dáng Iphone, màu cam, mặt kính phía sau bị vỡ, có gắn một sim có ghi dãy số 8984050920 1240896905;
- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng kiểu dáng Nokia, màu đen, có gắn 02 sim: một sim có ghi dãy số 8984048000323894574 và một sim có ghi dãy số 8984048000041937817;
- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, không có pin và nắp sau lưng, có gắn 02 sim: một sim có ghi dãy số 8984050920 và 1324774499; một sim có ghi dãy số 8984050920 và 1275873738;
- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, có gắn 02 sim: một sim có ghi dãy số 84011803503315070T và một sim có ghi dãy số 8401201150099897;
- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, không có gắn sim;
- 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng L là giả (*kết luận giám định số 311/KL-KTHS(TL) ngày 22/7/2022 của Phòng K Công an tỉnh B*);
- 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Trọng L là giả (*kết luận giám định số 311/KL-KTHS(TL) ngày 22/7/2022 của Phòng K Công an tỉnh B*);
- 01 (một) thẻ ngân hàng S3 mang tên NGUYEN THI MY SUONG;
- 01 (một) thẻ ngân hàng S3 mang tên VO THI KIM TUYEN;
- 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Đỗ Hồng Ân;
- 01 (một) căn cước công dân mang tên Đỗ Hồng Ân;
- 01 (một) căn cước công dân mang tên Võ Thị Kim T2;
- 01 (một) Quyết định khởi tố bị can số 62 ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận;
- 02 (hai) cân điện tử màu bạc;
- 01 (một) cân điện tử màu đen có ghi chữ Digital Electronic scale;
- 11 (mười một) nỏ bằng thủy tinh;
- 01 (một) ống thủy tinh;

- 01 (một) ống nhựa một đầu cắt hình chữ nhật (giống dụng cụ xúc);
- 01 (một) đồng hồ màu vàng có chữ NEOS;
- 01 (một) đồng hồ màu bạc có chữ ROLEX;
- 01 (một) đồng hồ màu bạc có chữ HUBLOT;
- 20.840.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng);
- 01 (một) ví cầm tay màu nâu bên trong có: 171.000 (một trăm bảy mươi một nghìn đồng);
- 01 (một) quả lựu đạn có ghi chữ và số: NLD-01-CT 20-2016-29;
- 01 (một) khẩu súng ổ xoay có ốp bằng nhựa màu đen;
- 01 (một) khẩu súng ổ xoay có ốp bằng nhựa màu nâu, trên thân súng có ghi dòng chữ: WARNING: BEFORE USING READ SAFETY MANUAL MADE IN TAIWAN 20TH0521;
- 01 (một) khẩu súng ổ xoay có ốp bằng nhựa màu đen, trên thân súng có ghi dòng chữ: WARNING: BEFORE USING READ SAFETY MANUAL MADE IN TAIWAN 20TH4908;
- 01 (một) khẩu súng ngắn trên thân súng có ghi: RBN/A-170806168;
- 20 (hai mươi) viên đạn màu vàng có đầu đạn bằng kim loại dài khoảng 2,5 cm;
- 06 (sáu) viên đạn màu bạc dài khoảng 4 cm, đầu bằng cao su, không có thuốc nổ và hạt nổ;
- 06 (sáu) viên đạn màu vàng dài khoảng 2,3 cm, đầu đạn bằng cao su;
- 01 (một) đèn quay có ghi chữ BEAM;
- 02 (hai) dụng cụ chỉnh nhạc: một cái có dòng chữ S1 và một cái có dòng chữ P;

- 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Trần Thị Ngọc T3 là giả (kết luận giám định số 311/KL-KTHS(TL) ngày 22/7/2022 của Phòng K Công an tỉnh B).

c) Khu vực phía sau nhà phát hiện thu giữ trên bục ở sát hàng rào bên phải hướng từ nhà nhìn xuống phát hiện thu giữ:

- 09 (chín) túi nylon miệng kéo dính, bên trong mỗi túi đều có chứa 01 (một) túi nylon miệng hở bên trong có chứa chất bột màu hồng;
- 20 (hai mươi) khối trụ bằng kim loại có lỗ hồng ở giữa;
- 05 (năm) tờ giấy gồm 02 (hai) tờ màu hồng, 01 (một) tờ màu trắng, 02 (hai) tờ màu xanh, trên mỗi tờ giấy đều có ghi chữ và số. Tất cả đều có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Bình A và Hồ Thanh C.

Kết quả giám định xác định số lượng ma túy thu giữ tại nhà A khu dân cư V, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương: 16.252,03 gram Methamphetamine; 215,37 gram MDMA; 44,14 gram Ketamine; 15,3 gram Methamphetamine,

Ketamine; 174,56 gram Methamphetamine, MDMA, Ketamine; 151,65 gram Methamphetamine, MDMA, Ketamine, P1.

Qua xác minh ban đầu căn nhà trên do Nguyễn Trọng L và Võ Thị Kim T2 thuê ở, sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm khám xét, T2 có đến hiện trường nên Cơ quan điều tra đã mời về trụ sở để làm việc. T2 thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và còn cất giấu ma túy ở tại nhà số A đường C, khu phố C, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua làm việc, khám xét khẩn cấp chỗ ở của T2, Cơ quan điều tra Công an tỉnh B thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu OPPO bị nứt (vỡ) màn hình, số sim 0901478460, số IMEI 1: 867609037462611, số IMEI 1: 867609037462603;

- 01 (một) xe mô tô màu trắng sữa nhãn hiệu spacy biển số 59X2-935.55;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính kích thước (08x06) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1);

- 01 (một) gói nylon miệng hàn kín kích thước (06x4,5) cm, bên trong chứa chất rắn màu xám (ký hiệu M2);

- 01 (một) viên nén hình đầu lâu màu đen (ký hiệu M3);

Kết quả giám định xác định các chất trên đều là ma túy, loại Heroin có trọng lượng: 0,9613 gram (M2) và Methamphetamine có trọng lượng: 2,2749 gram (M1+M3).

- 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 (một) nỏ bằng thủy tinh;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone vỏ màu xám, số I: 352090078326852 (không kiểm tra bên trong).

Ngoài ra, ngày 12 tháng 6 năm 2021, khi cơ quan điều tra đưa T2 đến Trại tạm giam Công an tỉnh B để tạm giữ thì T2 giao nộp: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa gồm:

- Chất tinh thể màu trắng;

- 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ hàn kín hai đầu bên trong nghi chứa ma túy;

- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng tím hàn kín hai đầu bên trong nghi chứa ma túy;

- 01 (một) đoạn ống hút màu đỏ hai đầu hở bên trong không chứa gì;

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng;

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa: 01 (một) viên nén màu đỏ và 01 (một) viên nén màu xám.

Kết quả giám định xác định các chất trên đều là ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng: 8,1031 gram.

Tổng số lượng ma túy thu giữ của Võ Thị Kim T2: 10,378 Methamphetamine, 0,9613 gram Heroin.

Thu giữ của Hồ Thanh C:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu đen có sim số 0843550354;
- 01 (một) điện thoại di động loại Iphone màu đỏ;
- 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu trắng;
- 2.000.000 đồng (hai triệu đồng);
- 01 (một) xe mô tô Honda loại xe AIRBLADE màu đen, biển số 59H1-381.05;
- 01 (một) giấy nộp tiền ngày 31 tháng 5 năm 2021 có tên người nộp Nguyễn Thị T4, tên người nhận Bui T với số tiền 399.400.000 VNĐ (tại địa chỉ phòng số 009, số D T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh do Hồ Thanh C thuê ở).

Kết quả điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị can trong vụ án cụ thể như sau:

1. Hành vi phạm tội của Nguyễn Trọng L.

1.1. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Trọng L cùng đồng phạm (Võ Thị Kim T2, Nguyễn Bình A, Nguyễn Quốc B2, Thạch phi Vũ, Lê Thành L1):

Nguyễn Trọng L là đối tượng nghiện ma túy và có nhân thân xấu trong đó 02 lần L bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết án tù về tội Cướp giật tài sản năm 2004 và tội Mua bán trái phép chất ma túy năm 2011. Sau khi chấp hành xong án phạt tù (ngày 19 năm 02 năm 2020), L về sinh sống trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục móc nối với các đối tượng nghiện ma túy để hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Từ tháng 11 năm 2020 cho đến khi bị phát hiện (ngày 11 tháng 6 năm 2021), L đã thuê nhà số A đường N, khu phố B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là “nhà số 185/25/42”), đến cuối tháng 5 năm 2021 chuyển đến nhà số A khu dân cư V, khu phố P, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương cùng với đồng bọn gồm Võ Thị Kim T2, Nguyễn Bình A, Nguyễn Quốc B2, Thạch Phi V, Lê Thành L1 và nhiều đối tượng khác chưa rõ nhân thân, lai lịch để hoạt động mua bán trái phép chất ma túy với số lượng lớn và các hành vi phạm tội khác có liên quan.

Nguồn gốc ma túy để bán là do L nhiều lần sử dụng xe ô tô Honda Civic biển số 51G-448.32 để đi đến chung cư I đường K, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy của Nguyễn Thiện N3 với số lượng mỗi lần từ 0,5kg đến 01 kg mang về bán cho người khác kiếm lời

Phương thức mua bán trái phép chất ma túy của L cùng đồng phạm là: L sử dụng căn nhà số A do Võ Thị Kim T2 đứng tên thuê giúp và nhà số A nêu trên làm nơi cất giấu và cùng đồng bọn gồm Nguyễn Thị Kim T5, Thạch Phi V, Nguyễn Bình A, Nguyễn Quốc B2, Lê Thành L1.... phân chia ma túy và bán cho người mua. Ai cần mua ma túy thì liên hệ với L qua các số điện thoại 0923888822, 0929888811, 0567113939 hoặc liên lạc qua mạng xã hội zalo của L tên “Đỏ ok” để thỏa thuận số lượng, giá cả và địa điểm giao dịch ma túy, sau đó người mua sẽ trực tiếp đến nơi ở của L để mua ma túy, nếu người mua với số lượng lớn thì L sẽ trực tiếp đi giao hoặc đưa cho V, A, B2, L1... đi giao. Với cách thức như trên L đã bán

ma túy cho nhiều người, đến nay cơ quan điều tra đã xác định L đã bán ma túy cho các đối tượng sau:

(1) Nguyễn Bình A: đã mua ma túy của Nguyễn Trọng L nhiều lần, mỗi lần A mua ma túy thì L cho thiếu, sau khi bán ma túy thì A sẽ trả tiền cho L. Cơ quan điều tra xác định A đã mua ma túy của L 04 lần như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 22 tháng 4 năm 2021 A đến nhà 185/25/42 đường N mua 05 (năm) gram ma túy đá với giá tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi bán hết ma túy thì A đã trả tiền cho Nguyễn Trọng L.

- Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 4 năm 2021 A đến nhà 185/25/42 để mua ma túy, L đưa cho A 01 bịch ma túy đá có bao bì dạng gói trà màu xanh kều A tự cân ma túy cần mua. A cân 01 (một) bịch ma túy đá có trọng lượng khoảng 05 (năm) gram rồi mang về bán sau đó trả tiền mua ma túy cho L với số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

- Lần thứ ba: Vào tối ngày 02 tháng 5 năm 2021, A đến nhà 185/25/42 để mua ma túy, tại đây A phụ giúp Lợi phân chia ma túy bán cho khách xong thì L bán cho A 01 bịch ma túy đá có trọng lượng khoảng 10 gram với giá tiền là 3.000.000 đồng. A đã thanh toán tiền mua ma túy cho L sau khi bán hết số ma túy trên;

- Lần thứ tư: Ngày 05 tháng 6 năm 2021, A mua 15 (Mười lăm) gram ma túy đá của L tại nhà A khu dân cư V với giá tiền là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

(2) Đoàn Thị Quyền C1, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1997; nơi cư trú: khóm C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp: Lợi bán 400 (bốn trăm) gram ma túy cho C1 với giá tiền là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) tại nhà 12E1 khu dân cư Vĩnh Phú 1 vào khoảng đầu tháng 6 năm 2021. Sau khi mua ma túy của L, C1 mang đi tỉnh Bình Thuận thì bị phát hiện bắt giữ và bị khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của C1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận thụ lý, điều tra.

(3) Lê Thành L1 (tên thường gọi là C2), sinh năm 1975, Hộ khẩu thường trú: số E đường X, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Chưa rõ: Mỗi lần L1 mua ma túy thì L cho thiếu, sau khi bán ma túy thì L1 sẽ trả tiền cho L. Cơ quan điều tra xác định L1 đã mua ma túy của L 03 lần như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng hơn 13 giờ ngày 30 tháng 4 năm 2021, L1 liên lạc với Đ hỏi mua ma túy thì Đ kêu L1 đến nhà 185/25/42 gặp B2 để B2 giao ma túy cho, L1 đến nhà gặp B2 và mua 05 (năm) gram ma túy đá. Sau đó, L1 đã thanh toán bằng tiền mặt cho L số tiền là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01 tháng 5 năm 2021, L1 đến nhà 185/25/42 để mua ma túy, lúc này có B2 ở nhà nên L1 liên lạc với L để hỏi mua ma túy, sau đó L điện thoại cho B2 kêu B2 cân 01 bịch ma túy đá khoảng 05 gram giao cho L1.

- Lần thứ ba: khoảng 2 giờ 30 phút ngày 10 tháng 5 năm 2021, L1 đến nhà 185/25/42 để mua ma túy, tại đây L1 phụ giúp L phân chia ma túy để bán cho khách và mua 02 bịch ma túy đá có trọng lượng khoảng 15 gram ma túy của L.

(4) Đối tượng D ở Lâm Đồng (không rõ nhân thân, lai lịch): Khoảng giữa tháng 4 năm 2021, tại nhà 185/25/42, L đưa cho Thạch Phi V, sinh năm: 1978, hộ khẩu thường trú: khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước khoảng 01 (một) kg ma túy và cho V số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để đem đi giao cho D tại huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. V đã bắt xe khách đi đến khu vực huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giao ma túy cho D sau đó quay về.

(5) Đối tượng không rõ tên, lai lịch tại Đ, tỉnh Bình Phước: Vào ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại nhà số A, L đưa cho Vũ gói ma túy đá (trọng lượng khoảng 01 (một) kg), số tiền 2.000.000 đồng và xe ô tô hiệu Hyundai Accent biển số 66A-101.29 cho V điều khiển mang ma túy lên khu vực thành phố Đ, tỉnh Bình Phước giao cho người mua. V đã rủ Nguyễn Tuấn P2 đi cùng, khi lên đến thành phố Đ, V liên lạc với L để L liên lạc với người mua ma túy đến nhận ma túy nhưng không được. Sau đó thì V và P2 bàn bạc và chiếm đoạt số ma túy trên của L mang về phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương cất giấu, phân chia bán cho người khác kiếm tiền tiêu xài.

(6) Đối tượng tên Cu li nhà ở quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và nhiều đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch: mua ma túy đá của L nhiều lần, mỗi lần bán 10 (mười) gram đến 500 (năm trăm) gram ma túy đá.

Trong hoạt động mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Trọng L, xác định các cá nhân có hành vi giúp sức cho L như sau:

(1) Võ Thị Kim T2: là người sống chung như vợ chồng với Nguyễn Trọng L tại nhà số 185/25/42 và nhà số A. T2 là người giúp L thuê căn nhà 185/25/42 từ khoảng tháng 10 năm 2020 để ở sử dụng làm địa điểm mua bán trái phép chất ma túy, việc L mua bán trái phép chất ma túy T2 biết và nhiều lần phân chia ma túy giúp L bán.

(2) Nguyễn Quốc B2: là người ở chung với L tại nhà 185/25/42 và phụ giúp L phân chia và bán ma túy nhiều lần.

(3) Nguyễn Bình A: vừa là người mua ma túy của L và là người phụ giúp L hoạt động mua bán trái phép chất ma túy để được L cho sử dụng ma túy miễn phí và cho mua thiếu ma túy bán kiếm tiền tiêu xài.

(4) Lê Thành L1: vừa là người mua ma túy của L và là người phụ giúp L hoạt động mua bán trái phép chất ma túy để được L cho sử dụng ma túy miễn phí và bán ma túy với giá rẻ.

(5) Nguyễn Quốc B2: là người ở chung với L tại nhà 185/25/42 và phụ giúp L phân chia và bán ma túy nhiều lần.

Ngoài ra, còn một số đối tượng khác chưa rõ nhân thân lai lịch cũng phụ giúp Nguyễn Trọng L trong việc mua bán trái phép chất ma túy.

1.2. Hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Trọng L:

Khoảng cuối tháng 02 năm 2021, đối tượng tên L2 (không rõ lai lịch, địa chỉ) cho Nguyễn Trọng L 01 khẩu súng ổ xoay (số súng 20TH4908). Sau khi có được khẩu súng thì L mang cất giấu tại nhà 185/25/42 và sau đó là tại nhà 12E1. L thường xuyên cho những người mua ma túy của L coi khẩu súng trên mục đích để

họ sợ không dám giật tiền mua ma túy và để L đi đòi tiền của những người mua ma túy của L mà trốn không trả tiền. Quá trình khám xét nhà A khu dân cư V, khu phố P, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, phát hiện khẩu súng được L bỏ trong túi xách giấu trong kệ tivi đặt ở phòng khách.

Tại Kết luận giám định số 3347/C09B ngày 12 năm 7 năm 2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “01 (Một) khẩu súng dạng ổ xoay (ký hiệu số 2) gửi giám định là súng chế tạo thủ công từ súng đồ chơi nguy hiểm hiệu WinGun, cỡ nòng 6mm, số hiệu 20TH4908; súng sử dụng bắn được với loại đạn cơ (5,6x15,6mm). Hiện tại súng có đủ có đủ bộ phận chính, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và nằm trong nhóm vũ khí quân dụng”.

1.3. Hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Trọng L:

Tại nhà 185/25/42 đường N, L chuẩn bị sẵn bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bật lửa đặt ở trên bàn trong nhà bếp và bỏ ma túy sẵn ở trong nỏ, nếu hết thì L sẽ lấy ma túy bỏ vào nỏ hoặc đưa ma túy cho các đối tượng sử dụng bỏ vào trong nỏ để sử dụng, nếu ai có nhu cầu sử dụng ma túy thì tự sử dụng bật lửa hơi nóng ma túy trong nỏ và hút. Tại đây đã xác định được có Nguyễn Trọng L, Võ Thị Kim T2, Nguyễn Bình A, Thạch Phi V, Lê Thành L1, thường xuyên sử dụng ma túy, ngoài ra các đối tượng mua ma túy khi đến đây thì L cũng cho sử dụng miễn phí không lấy tiền.

Tại nhà A khu dân cư V, L sử dụng căn phòng nhỏ trong nhà để làm nơi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cũng giống như tại nhà 185/25/42 đường N, tất cả ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy là của Nguyễn Trọng L, tại đây cũng có rất nhiều người được L cho sử dụng ma túy miễn phí không lấy tiền, trong đó có Võ Thị Kim T2, Nguyễn Bình A, Lê Hữu N2, Nguyễn Trọng P3, Lê Thành L1 và các đối tượng mua ma túy của L.

1.4. Hành vi Tàng trữ trái phép dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Trọng L:

Để có dụng cụ để sử dụng ma túy thì Nguyễn Trọng L nhiều lần kêu Nguyễn Bình A mua nỏ thủy tinh giúp L, khi được L yêu cầu thì A đi đến khu vực cầu T (không nhớ địa chỉ) mua với giá tiền là 25.000 đồng một cái, mỗi lần A mua 2 – 3 cái mang về đưa cho L cất giữ, L không trả tiền cho A mà cho A sử dụng ma túy không lấy tiền. Tổng cộng số nỏ thủy tinh là 11 (mười một) cái L bỏ ở trong vỏ hộp điện thoại bằng giấy cất trong phòng ngủ (phòng nhỏ) nhà 12E1 khu dân cư V, mỗi lần sử dụng ma túy thì L sẽ lấy một cái nỏ gắn vào bình thủy tinh hoặc bình nhựa để sử dụng. Ngày 11 tháng 6 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B khám xét căn nhà A khu dân cư V phát hiện và thu giữ toàn bộ số nỏ thủy tinh nêu trên của Nguyễn Trọng L.

1.5. Hành vi Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức của Nguyễn Trọng L:

Sau khi chấp hành xong án phạt tù, do không có giấy tờ tùy thân do đó khoảng tháng 3/2021, Nguyễn Trọng L đã nhờ một người bạn tên là B (L quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch) làm giả 01 chứng minh nhân dân số 023926870 đề ngày 20/10/2004 tên Nguyễn Trọng L và 01 giấy phép lái hạng B2

số 790212220158 cấp ngày 02/3/2021 tên Nguyễn Trọng L, sau khi có được giấy tờ giả thì L đã sử dụng giấy chứng minh nhân dân để thực hiện các giao dịch cá nhân và sử dụng giấy phép lái xe để điều khiển xe ô tô đi lại, nếu bị lực lượng chức năng kiểm tra thì L sẽ đưa ra để tránh bị xử phạt.

Ngày 11/6/2022, khi bỏ trốn thì L đã để lại chứng minh nhân dân và giấy phép lái hạng B2 nêu trên tại nhà 12E1 và bị khám xét thu giữ.

Tại kết luận giám định số 311 ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: 01 chứng minh nhân dân số 023926870 đề ngày 20/10/2004 tên Nguyễn Trọng L và 01 giấy phép lái hạng B2 số 790212220158 cấp ngày 02/3/2021 tên Nguyễn Trọng L là giả.

Ngày 26 tháng 6 năm 2021, Nguyễn Trọng L bị bắt truy nã và bị thu giữ: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, gắn 01 sim; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, gắn 01 sim; Honda; số loại: CIVIC15TOP FC167HJN; biển số: 51G-448.32; số máy: L15B72451085; số khung: MRHFC1670HT030330 phục vụ công tác điều tra vụ án.

2. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của Võ Thị Kim T2:

2.1. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy:

Bị cáo Võ Thị Kim T2 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không nghề nghiệp, có mối quan hệ tình cảm sống chung với Nguyễn Trọng L tại nhà số A và nhà số A. Khoảng tháng 10 năm 2020, T2 là người giúp L thuê căn nhà 185/25/42 để sử dụng làm địa điểm mua bán trái phép chất ma túy, việc L mua bán trái phép chất ma túy Tuyến biết và nhiều lần phụ giúp L trong việc mua bán trái phép chất ma túy, kết quả điều tra đã xác định 03 lần Tuyến phụ giúp L trong hoạt động mua bán trái phép chất ma túy như sau:

- Lần thứ nhất: vào ngày 17 tháng 3 năm 2021 tại nhà số A, T2 cùng với Nguyễn Quốc B2 phụ giúp L phân chia 0,5 kg ma túy đá ra các bịch nhỏ theo yêu cầu của L, sau đó L mang cất số ma túy trên để bán.

- Lần thứ hai: Khoảng hơn 12 giờ ngày 28 tháng 4 năm 2021, khi T2 đang ở nhà số A thì L gọi điện Z kêu T2 phân chia ma túy giúp L, T2 thực hiện theo yêu cầu của L thông qua cuộc gọi Z (Video call) như sau: Tuyến lấy 01 bịch ma túy đá có trọng lượng khoảng 10 gram từ trong tủ ở phòng bếp ra xúc một ít ma túy bỏ vào trong một bịch nhỏ khác và sau đó lấy từ trong bình cứu hỏa nhỏ để ở trong tủ đặt ở nhà bếp 01 bịch ma túy có trọng lượng khoảng 10 gram và phân chia thành 02 (hai) bịch mỗi bịch khoảng 5 gram bỏ tất cả lại vào lại bình cứu hỏa và cất vào trong tủ để L bán.

- Lần thứ ba: Khoảng hơn 3 giờ ngày 10 tháng 5 năm 2021, sau khi L cùng với Lê Thành L1, Nguyễn Quốc B2 phân chia ma túy bán cho khách xong, số ma túy còn lại cùng với cân điện tử Lợi để trên bàn trong phòng bếp nhà số A thì T2 đã giúp L dọn dẹp cất số ma túy trên vào tủ ở nhà bếp.

2.2. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy:

Bị cáo Võ Thị Kim T2 có mối quan hệ tình cảm và phụ giúp Nguyễn Trọng L trong hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên L thường xuyên cho ma túy Tuyên sử dụng, do sử dụng không hết nên đã cất giấu tại nhà số A, đường số C, khu phố C, phường T, T, Hồ Chí M và cất giấu trong người để khi cần thì lấy ra sử dụng.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, Cơ quan điều tra Công an tỉnh B khám xét khẩn cấp nhà trên thu giữ 1,7383 gram loại Methamphetamine, 0,9613 gram loại Heroine. Ngoài ra, đến 21 giờ 10 phút ngày 12 tháng 6 năm 2021, khi Cơ quan điều tra đưa T2 đến Trại tạm giam Công an tỉnh B để tạm giữ thì T2 giao nộp ma túy cất giấu trong áo ngực có khối lượng: 8,1031 gram loại Methamphetamine.

3. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Quốc B2:

Bị cáo Nguyễn Quốc B2 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, B2 quen biết Lợi từ khoảng tháng 02 năm 2021. L thuê xe của B2 và thuê B2 làm tài xế để chở L đi lại, trong thời gian này B2 ở chung với L tại nhà 185/25/42 và phụ giúp L mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, Kết quả điều tra xác định các lần B2 phụ giúp L trong hoạt động mua bán trái phép chất ma túy tại nhà 185/25/42 như sau:

- Khoảng 12 giờ ngày 17 tháng 3 năm 2021, B2 cùng với T2 giúp L phân chia 0,5 kg ma túy đá ra các bịch nhỏ theo yêu cầu của L, sau đó L mang cất số ma túy trên để bán.

- Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 17 tháng 3 năm 2021 tại nhà, B2 cùng với Lê Thành L1 giúp L phân ma túy từ 01 (một) bịch ma túy bao bì dạng gói trà màu xanh có trọng lượng khoảng 01 kg bán cho B và bạn của B (không rõ lai lịch, địa chỉ) khoảng 10 gram.

- Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 26 năm 4 năm 2021, B2 cùng với Lê Thành L1 giúp Nguyễn Trọng L phân chia khoảng 01 kg ma túy đá thành nhiều bịch nhỏ và cất vào tủ để L bán cho khách.

- Khoảng 19 giờ ngày 29 năm 4 năm 2021, B2 cùng với Lê Thành L1 giúp Nguyễn Trọng L phân chia khoảng 01 kg ma túy đá thành nhiều bịch nhỏ và cất vào tủ để L bán cho khách.

- Khoảng 13 giờ ngày 30 tháng 4 năm 2021, L đi vắng không có ở nhà nên liên lạc chỉ đạo Bình bán ma túy cho 02 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 bịch ma túy đá (một bịch có trọng lượng là 100 (một trăm) gram và một bịch có trọng lượng 10 (mười) gram). Sau khi Bình bán ma túy cho hai thanh niên trên thì Lê Thành L1 đến mua ma túy, B2 đã cân và giao cho L1 01 bịch ma túy đá có trọng lượng khoảng 05 (năm) gram theo yêu cầu của L. L kêu B2 mang 02 bịch ma túy đá (một bịch có trọng lượng 10 (mười) gram và một bịch có trọng lượng 05 (năm) gram) ra ngoài đưa cho L để L bán cho khách.

- Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01 tháng 5 năm 2021, khi B2 ở nhà một mình thì L liên lạc nói Bình bán ma túy cho Lê Thành L1, khi L1 đến nhà thì B2 đã dùng cân điện tử cân ma túy và bán cho L1 01 bịch ma túy có trọng lượng khoảng 05 (năm) gram.

- Khoảng 20 giờ ngày 09 tháng 5 năm 2021, B2 phụ giúp L phân chia 01 (một) bịch ma túy có bao bì dạng gói trà màu xanh có trọng lượng khoảng 01 kg

bán cho hai người không rõ nhân thân, lai lịch, trong đó một người mua 3 bịch mỗi bịch khoảng 10 (mười) gram và một người mua 01 bịch có trọng lượng 100 (một trăm) gram. Số ma túy còn lại B2 giúp L bỏ vào trong bịch nylon và cất vào tủ.

- Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 10 tháng 5 năm 2021, B2 cùng với Lê Thành L1 phân chia ma túy giúp L bán cho một người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch 01 bịch ma túy đá trọng lượng khoảng 10 gram; bán cho Lê Thành L1 02 bịch có trọng lượng khoảng 10 gram và 5 gram. Sau đó, B2 đã cân 02 bịch ma túy có trọng lượng mỗi bịch khoảng 10 gram, cầm 02 bịch ma túy chờ một thanh niên mua ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch) ra ngã tư Bình Phước giao số ma túy này cho người mua để người này bắt xe về.

4. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Làm giả tài liệu của cơ quan của Nguyễn Bình A:

4.1 Hành vi giúp sức cho Nguyễn Trọng L trong việc mua bán trái phép chất ma túy:

Bị cáo Nguyễn Bình A là người sử dụng trái phép chất ma túy, không nghề nghiệp. Thông qua các mối quan hệ xã hội khoảng tháng 4 năm 2021, A quen biết Nguyễn Trọng L và bắt đầu phụ giúp L hoạt động mua bán trái phép chất ma túy để được L cho sử dụng ma túy miễn phí và cho mua thiếu ma túy bán kiếm tiền tiêu xài. Kết quả điều tra xác định A phụ giúp Nguyễn Trọng L như sau:

- Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 22 tháng 4 năm 2021, A đến nhà số A để mua ma túy của L, khi đến nơi thì A gặp hai người (một nam, một nữ) mua ma túy của L. L lấy khoảng 0,5 kg ma túy đá từ trong tủ ra và A đã giúp L cân ma túy bán cho hai người này, sau đó A cùng L cân 01 bịch ma túy mà A cần mua rồi A mang ma túy về.

- Khoảng 19 giờ ngày 02 tháng 5 năm 2021, A phụ giúp L phân chia khoảng 0,5 kg ma túy đá thành nhiều bịch nhỏ, trong đó bán cho một nam và một nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 bịch ma túy có trọng lượng là 10 (mười) gram và 25 (hai mươi lăm) gram, số ma túy còn lại thì A lấy ba lô cầm cho L bỏ ma túy vào và A mang ra bỏ lên xe mô tô cho L mang đi bán.

- Khoảng 20 giờ ngày 09 tháng 5 năm 2021, A phụ giúp L phân chia 01 (một) bịch ma túy có bao bì dạng gói trà màu xanh có trọng lượng khoảng 01 kg (một ký) để bán, khi phân chia ma túy thì cân điện tử bị hư, A đã lấy số ma túy A mua của L trước đó đã cân sẵn để A bán ra để thử cân nhưng L không thử mà nói người mua đi lấy cân khác đến để cân ma túy, trong khi chờ lấy cân thì A có việc bận nên ra về.

- Khoảng 16 giờ ngày 07 tháng 6 năm 2021, tại nhà số A L đưa khoảng 10 (mười) gram ma túy đá bỏ trong gói thuốc lá Jet cho A đem đến cổng chào B giao cho một người đàn ông khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch).

4.2. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy:

Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, bắt đầu từ khoảng tháng 4 năm 2021 đến khi bị bắt, Nguyễn Bình A đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Trọng L (như đã nêu ở phần trên) đem về chỗ ở tại phòng trọ số D, địa chỉ số B khu phố P, phường V, T, Bình Dương phân nhỏ bán lại với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn

đồng) đến 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Đối tượng nghiện khi có nhu cầu sử dụng ma túy thì liên lạc với A qua số điện thoại 0971948742 để thỏa thuận số lượng, giá cả và địa điểm giao dịch, sau đó A sẽ đến điểm hẹn giao ma túy và lấy tiền. Với cách thức như trên A đã bán ma túy cho nhiều người An không rõ lai lịch, địa chỉ, A chỉ nhớ một số đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch có tên thường gọi là T6, Đ1, Hai L3.

4.3. Hành vi Làm giả tài liệu của cơ quan:

Khoảng tháng 3/2021, trong một lần nói chuyện với người bạn ngoài xã hội tên là C3 (không rõ lai lịch, địa chỉ của C3) thì C3 hỏi A có bằng lái xe chưa, A trả lời chưa, C3 nói A cung cấp thông tin cá nhân để C3 làm giấy phép lái xe giả cho thì A đồng ý cung cấp. Khoảng tháng 4/2021 thì C3 đưa giấy phép lái xe giả hạng A1, B2 số 79021429345 cấp ngày 15/3/2021 tên Nguyễn Bình A cho A. Sau khi có giấy phép lái xe giả thì A mang theo trong người để khi điều khiển xe ô tô hoặc xe mô tô mà bị lực lượng chức năng kiểm tra thì A sẽ đưa ra tránh bị xử phạt. Do quen biết ngoài xã hội nên C3 không lấy tiền làm giấy phép lái xe giả A chỉ mời C3 đi ăn uống một bữa. Ngày 11/6/2022, Trong quá trình làm việc thì A bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tạm giữ giấy phép lái xe giả hạng A1, B2 nêu trên phục vụ công tác điều tra.

Tại kết luận giám định 311 ngày 22/7/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: giấy phép lái xe giả hạng A1, B2 số 79021429345 cấp ngày 15/3/2021 tên Nguyễn Bình A là giả.

Quá trình điều tra thu giữ của Nguyễn Bình A gồm: 01 (Một) điện thoại di động Nokia màu xanh; 01 (Một) giấy phép lái xe số 790214229345; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

5. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Thành L1:

Bị cáo Lê Thành L1 có tên thường gọi là Cu, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có nơi ở cố định. Trong thời gian Nguyễn Trọng L hoạt động mua bán trái phép chất ma túy tại nhà 185/25/42 và nhà A thì L1 thường xuyên đến chơi, sử dụng trái phép chất ma túy và phụ giúp L phân chia và bán ma túy cho khách nhiều lần. Kết quả điều tra xác định các lần L1 phụ giúp L mua bán trái phép chất ma túy tại nhà 185/25/42 như sau:

- Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 13 tháng 3 năm 2021: Lộc phụ Lợi phân chia 01 (một) bịch ma túy loại Ketamine (bao bì dạng gói trà màu xanh) có trọng lượng khoảng 01 kg để L trực tiếp bán cho khách tại đây;

- Khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 17 tháng 3 năm 2021: Lộc phụ Lợi phân chia 01 (một) bịch ma túy đá (bao bì dạng gói trà màu xanh) có trọng lượng khoảng 01 kg, L1 trực tiếp xúc ma túy từ số ma túy trên vào 01 (một) bịch nylon nhỏ có trọng lượng khoảng 10 (mười) gram giao cho người mua theo yêu cầu của L và tiếp tục phân chia số ma túy còn lại thành nhiều bịch nhỏ, sau đó L1 dọn dẹp và cất ma túy vào tủ giúp L để bán cho khách;

- Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2021: Lộc phụ L phân chia khoảng 01 kg (một) ma túy đá (đã được L cắt lấy ra trước đó từ 01 bịch nylon có

dạng gói trà màu xanh bỏ vào trong thau nhựa) thành nhiều bịch nhỏ sau đó thì L1 dọn dẹp và đưa cho L cất vào tủ để L bán cho khách;

- Khoảng 18 giờ 50 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2021: A giúp L cắt 01 bịch nylon có dạng gói trà màu vàng khoảng 01 kg (một) ma túy đá bỏ vào trong thau nhựa, còn L1 giúp L cân và phân chia ra 01 bịch ma túy có trọng lượng khoảng 50 gram đưa cho L cất vào tủ để L bán cho khách;

- Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 4 năm 2021: Lộc phụ Lợi phân chia ma túy thành nhiều bịch nhỏ (từ số ma túy còn lại ngày 29 năm 4 năm 2021 chưa bán hết) thành những bịch nhỏ sau đó thì L1 dọn dẹp, cất vào tủ để L bán cho khách);

- Khoảng hơn 02 giờ ngày 10 tháng 5 năm 2021: L1 đến nhà L để mua ma túy, khi đến nhà thì L1 phụ giúp L phân chia (dùng muỗng múc ma túy vào bịch nhỏ và cân) 01 (một) bịch ma túy đá và giao ma túy cho khách theo yêu cầu của L, sau đó L1 tự múc ma túy vào 02 bịch nhỏ (mỗi bịch có trọng lượng khoảng 10 gram) bỏ vào túi quần L1 đang mặc mang về.

Ngày 21/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B bắt người có lệnh truy nã đối với Lê Thành L1 thu giữ: 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung galaxy A6+ màu xám, số IMEI: 356472090251696.

6. Hành vi phạm tội của Thạch Phi V đồng phạm:

6.1. Hành vi của Thạch Phi V giúp sức cho Nguyễn Trọng L trong việc mua bán trái phép chất ma túy:

Thông qua các mối quan hệ xã hội Thạch Phi V quen biết Nguyễn Trọng L từ khoảng tháng 02 năm 2021, đến khoảng cuối tháng 02 năm 2021 thì V đến nhà số 185/25/42 phụ giúp L dọn dẹp nhà và giúp sức cho L hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra xác định được Vũ giúp L mua bán trái phép chất ma túy như sau:

- Khoảng giữa tháng 4 năm 2021, tại nhà 185/25/42, L đưa cho V khoảng 01 (một) kg ma túy và cho V số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) để đem đi giao cho một người tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) tại huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. V đã bắt xe khách đi đến khu vực huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giao ma túy cho D sau đó quay về.

- Ngày 06 tháng 5 năm 2021, V giúp L đi giao khoảng 01 (một) kg ma túy đá cho người mua ở thành phố Đ, tỉnh Bình Phước nhưng sau đó V cùng với P3 chiếm đoạt ma túy của L mang về lại nhà trọ Nguyễn Văn H1 chia bán lấy tiền tiêu xài như nêu trên.

- Khoảng 12 giờ ngày 22 tháng 4 năm 2021 tại nhà 185/25/42: V phụ giúp L nhận 02 bịch ma túy đá (có trọng lượng khoảng 20 gram) và 01 bịch thuốc lắc do khách mua trả lại theo yêu cầu của L, sau khi nhận ma túy thì V cất ma túy vào tủ giúp L.

- Ngoài ra, sau mỗi lần L phân chia ma túy bán cho khách tại nhà 185/25/42 xong, phần ma túy còn lại Vũ giúp L cất ma túy vào tủ và dọn dẹp các bao ny lon đựng ma túy đã cắt ra để phân chia.

6.2. Hành vi Chiếm đoạt chất ma túy của Nguyễn Tuấn P2, Thạch Phi V:

Nguyễn Tuấn P2 và Thạch Phi V là người sử dụng trái phép chất ma túy quen biết nhau ngoài xã hội. Ngày 06 tháng 5 năm 2021, khi V ở cùng với Nguyễn Trọng L tại nhà số A thì L đưa cho V 01 gói ma túy đá (trọng lượng V xác định là 01 (một) kg), số tiền 2.000.000 đồng và xe ô tô hiệu Hyundai Accent biển số 66A-101.29 cho V điều khiển đem ma túy đến thành phố Đ, tỉnh Bình Phước giao cho người mua. V điện thoại rủ Nguyễn Tuấn P2 đi cùng, V lái xe đến nhà trọ Nguyễn Văn H1, đường X, khu phố C, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương (sau đây gọi tắt là nhà trọ Nguyễn Văn H1) đón và giao cho P2 làm tài xế. Trên đường đi, V nói cho P2 là đi thành phố Đ để giao ma túy giúp L, số lượng ma túy là khoảng 01 (một) kg, giá bán khoảng hơn 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), trong đó người mua thanh toán trước cho L gần đủ số tiền mua, số tiền còn lại V sẽ lấy mang về cho L.

Khi lên đến trước số nhà H đường H, khu phố T, phường T, thành phố Đ, V điện thoại vào số 0923888822 của L và điện thoại qua ứng dụng zalo của L tên “A BA DO” (đây là tên Z của L được Vũ lưu trong danh bạ điện thoại) được đăng ký bởi số điện thoại trên để báo cho L gọi người mua liên lạc với V lấy ma túy nhưng L không nghe máy. V và P2 nghi ngờ bị L “gài” cho Công an bắt nên V rủ P2 về nhà chị gái của V tên Thạch Cẩm L4 địa chỉ 254/6 N, khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước chơi và tránh bị Công an bắt. Đến nhà của chị L4 thì P2 và V bàn bạc, thống nhất với nhau lấy ma túy của L mang về nơi P2 ở tại nhà trọ Nguyễn Văn H1 phân chia đem bán lại cho người khác kiếm tiền tiêu xài. V để xe ô tô biển số 66A - 101.29 tại trước nhà số H đường T, khu phố P, phường A, thị xã B, đưa số điện thoại của L cho chị L4 liên lạc thông báo cho L lên lấy xe về còn V, P2 thuê taxi đem theo khoảng 01 (một) kg ma túy về lại nhà trọ Nguyễn Văn H1 cất giấu sau đó phân chi bán kiếm tiền tiêu xài.

6.3. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Tuấn P2, Thạch Phi V cùng đồng phạm:

Sau khi chiếm đoạt được ma túy mang về nhà trọ Nguyễn Văn H1 như trên, Thạch Phi V và Nguyễn Tuấn P2 thỏa thuận P2 sẽ cất giữ ma túy, tìm khách để bán, sau khi bán hết ma túy thì sẽ chia tiền cho V. P2 dùng cân điện tử phân chia ma túy và cất giấu trong phòng số 11 nhà trọ Nguyễn Văn H1. V tìm mua camera và 02 (hai) máy bộ đàm đem về lắp đặt tại nhà trọ Nguyễn Văn H1 để phục vụ cho việc cảnh giới trong quá trình hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Khi các đối tượng nghiện cần mua ma túy thì liên lạc với P2 qua số điện thoại 0333559330 (gắn trên điện thoại Samsung A7) hoặc số 0367525824 (gắn trên điện thoại hiệu OPPO) và qua mạng xã hội Zalo tên tài khoản là Nguyễn P2 (đăng ký bằng số điện thoại 0333559300) hoặc tài khoản tên Vũ N4 (đăng ký bằng số điện thoại 0367525824) nói rõ số lượng ma túy cần mua, P2 sẽ hẹn địa điểm giao dịch, sau đó P2 sẽ trực tiếp đi giao ma túy hoặc đưa cho Nguyễn Lộc T7 hoặc Phan Hoàng L5 đi giao. Nếu người mua đi đến phòng trọ của P2 để mua ma túy thì vào phòng gặp P2 hoặc V lấy ma túy bán cho khách. Với cách thức như trên P2, V đã bán số ma túy chiếm đoạt của L đến ngày 11 tháng 6 năm 2021 cho nhiều người. Kết quả điều tra xác định được như sau:

(1) Nguyễn Văn T8, sinh năm: 1989; hộ khẩu thường trú: thôn H, xã D, huyện D, Quảng Nam; chỗ ở: phòng số 01 nhà trọ Nguyễn Văn H1: P2 trực tiếp bán ma túy cho T8 một lần với số lượng là 25 số (khoảng 2,5 gram) vào ngày 10 tháng 6 năm 2021 với giá tiền là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng cho thiếu.

(2) Đỗ Thanh P4, sinh năm: 1992; hộ khẩu thường trú: ấp V, xã T, huyện B, Bình Dương bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng cuối tháng 4 năm 2021. Đỗ Thanh P4 bắt đầu mua ma túy của Nguyễn Tuấn P2 để sử dụng từ ngày 07 năm 5 năm 2021, từ đó cho đến ngày 11 tháng 6 năm 2021 thì cứ khoảng 4-5 ngày Đỗ Thanh P4 mua ma túy của Nguyễn Tuấn P2 một lần, mỗi lần mua từ 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền từ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đến 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lần gần nhất vào ngày 09 tháng 6 năm 2021, P2 bán cho Đỗ Thanh P4 01 gói ma túy đá với giá tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

(3) Ngô Tín Trung T9, sinh năm: 1993; hộ khẩu thường trú: ấp A, xã A, huyện H, Đồng Tháp; Chỗ ở: Nhà T, đường D, khu phố D, phường M, thị xã B, Bình Dương: Khoảng 19 giờ ngày 10 tháng 6 năm 2021, T9 liên lạc với P4 mua 50 số (khoảng 05 gram) với giá tiền 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Sau đó P4 sử dụng xe mô tô hiệu Honda Winer biển số 61G1-805.39 đem 01 (một) gói ma túy đá số lượng là 50 số (khoảng 05 gram) đến đường N, khu phố F, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương bán cho T9. Lúc này T9 xin P4 thiếu tiền thì P4 đồng ý nhưng giá bán lên thêm 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) lên thành 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngoài 03 đối tượng trên còn các đối tượng chưa rõ lai lịch, địa chỉ gồm:

- Đối tượng tên thường gọi là Bé H2: Ngày 10 tháng 6 năm 2021, Bé Heo đến phòng số 11 hỏi mua của P4 25 (hai mươi lăm) số ma túy đá (khoảng 2,5 gram) thì với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Đối tượng tên Q và T10: P4 và V bán cho Q và T10 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền là 200.000 (hai trăm nghìn đồng).

- Đối tượng tên P4 lái xe container ở khu vực trước cổng Công ty K1 trên đường N thuộc khu phố C, phường T, thị xã B, Bình Dương: Khoảng 13 giờ ngày 10 tháng 6 năm 2021, P4 kêu L5 đem 01 (một) gói ma túy đến khu vực trước cổng Công ty K1 bán cho P4 với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Đối tượng tên H3 ở khu vực đường N, Khu phố C, phường M, thị xã B, Bình Dương: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 11 tháng 6 năm 2021, H3 đến phòng số 11 nhà trọ Nguyễn Văn H1 gặp P4 hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, P4 lấy 01 (một) gói ma túy trong hộp nhựa hình chữ nhật bán cho H3.

- Đối tượng tên T11 ở đường D, Khu phố A, phường M, thị xã B, Bình Dương: Khoảng 07 giờ ngày 11 tháng 6 năm 2021, T11 đến phòng số 11 nhà trọ Nguyễn Văn H1 gặp P4 mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy, P4 trực tiếp lấy 01 (một) gói ma túy bán cho T11.

- Đối tượng tên C4 tại khu vực đập 26/3 phường M, thị xã B: Khoảng ngày 20 tháng 5 năm 2021, P4 bán cho C4 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Đối tượng tên T12: vào khoảng ngày 25 tháng 5 năm 2021, P4 bán cho T12 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

- Khoảng 20 giờ ngày 10 tháng 6 năm 2021, P4 kêu V gọi máy bộ đàm cho Nguyễn Lộc T7 kêu sang phòng số 11 gặp P4 lấy ma túy đem đi bán cho người khác. P4 điện thoại cho L5 qua phòng trọ của P4 và kêu L5 điều khiển xe mô tô hiệu Winer biển số 61G1 805.39 của P4 chở T7 đem 01 (một) gói ma túy đi đến khu vực sau quán Karaoke Sao V1 bán cho hai đối tượng không rõ tên với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, nhận thấy nhu cầu sử dụng thuốc lắc của các đối tượng trên địa bàn nên vào ngày 10 tháng 6 năm 2021, P4 điện thoại cho người bán ma túy tên T13 (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 28 (hai mươi tám) viên thuốc lắc với giá 150.000 đồng một viên, tổng cộng 4.200.000 đồng thì T13 đồng ý, hẹn giao dịch tại khu vực đường H thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. P4 điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 66L1-359.51 đi đến điểm hẹn gặp T13 và mua được 28 (hai mươi tám) viên nén màu xám hình đầu lâu, T13 khuyến mãi thêm cho P4 03 (ba) viên nén màu xám hình tam giác và giảm giá bán ma túy chỉ nhận của P4 số tiền mua ma túy là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Sau khi mua được thuốc lắc thì P4 đem về bỏ vào trong hộp nhựa cùng với số ma túy đá chiếm đoạt được của L nhưng chưa bán hết giấu tại phòng số 11 nhà trọ Nguyễn Văn H1 và tiếp tục bán ma túy đá đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11 tháng 6 năm 2021, khi L5, P4, T14, T15, T9, V đang ở phòng số 11 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, P4 đưa hộp nhựa hình chữ nhật dán băng keo đen chứa ma túy và cân điện tử cho L5 cất giấu vào quần lót nhưng bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ:

- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (M1);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S2 A7, màu đen, gắn sim thuê bao số 0333559300;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, gắn sim thuê bao số 0367525824;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Winer màu đen nhám, biển số 61G1 – 805.39, có Số máy: 5761;

- 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 (một) camera màu đen, không nhãn hiệu;

- 01 (một) máy đàm hiệu Baofeng màu đen.

- 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật dán băng keo màu đen bên trong có: 15 (mười lăm) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 01cm x 03 cm, chứa chất tinh thể màu trắng (M2-1);

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, kích thước khoảng 03cm x 05 cm, chứa chất tinh thể màu trắng (M2-2);

- 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 1,5cm x 03 cm, chứa chất tinh thể màu trắng (M2-3);

- 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 02cm x 04 cm, chứa chất tinh thể màu trắng (M2-4);

- 02 (hai) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 1,5cm x 1,5cm được dán bằng băng keo màu trắng, chứa chất tinh thể màu trắng (M2-5);

- 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 05cm x 05 cm, bên trong có: 06 (sáu) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 01cm x 01 cm, chứa chất tinh thể màu trắng (M2-6);

- 03 (ba) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 04cm x 04 cm, được dán bằng băng keo màu trắng ghi ký hiệu “25 số”, chứa chất tinh thể màu trắng (M2-7);

- 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 04cm x 04 cm, được dán bằng băng keo màu trắng ghi ký hiệu “50 số”, chứa chất tinh thể màu trắng (M2-8);

- 01 (một) túi nylon miệng hở, bên trong có: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, kích thước khoảng 7,5cm x 12 cm, chứa chất tinh thể màu trắng (M2-9);

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, kích thước khoảng 05cm x 07 cm, dán bằng keo màu trắng, bên trong có: 28 (hai mươi tám) viên nén màu xám hình đầu lâu (M2-10A) và 03 viên nén màu xám hình tam giác (M2-10B).

- 01 (một) cân điện tử hiệu Amput màu đen trắng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng, sản phẩm thuê bao số 0366309391.

Kết luận giám định số: 335/MT-PC09 ngày 18 năm 6 năm 2021 và Kết luận số 335A/MT-PC09 ngày 25 năm 6 năm 2021 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

- Mẫu tinh thể (M2-9), (M2-8), (M2-7), (M1), (M2) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là: 18,7856gram (M2-9), 4,9689gram (M), 7,6448gram (M), 1,7399gram (M), 0,7533gram (M2-5); loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể (M1), (M2-1), (M2-2), (M3), (M4) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,2365 gram (M1), 3,1176 gram (M2-1), 1,8449 gram (M2-2), 0,5721 gram (M2-3), 0,9961 gram (M2-4); loại: Methamphetamine.

- 03 (ba) viên nén màu xám hình tam giác (M) gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 1,2599 gram (M2-10B); loại: Ketamine.

- 28 (hai mươi tám) viên nén màu xám hình đầu lâu (M) gửi giám định không có ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 15,7391 gram (M2-10A); loại: Caffeine.

Tổng trọng lượng ma túy thu giữ: 40,6597 gram Methamphetamine, 1,2599 gram Ketamine.

Thu giữ của Nguyễn Tuấn P2 số tiền 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (một) CMND số 281407881 tên Nguyễn Tuấn P2.

Tại thời điểm bắt quả tang Nguyễn Tuấn P2 và Phan Hoàng L5 tại phòng trọ 11 nhà trọ Nguyễn Văn H1 còn có các đối tượng:

(1). Ngô Tín Trung T9 - Sinh năm: 1993; hộ khẩu thường trú: ấp A, xã A, huyện H, Đồng Tháp; chỗ ở: Nhà T, đường D, khu phố D, phường M, thị xã B, Bình Dương.

(2). Huỳnh Thị Cẩm T16 - Sinh năm: 2001; hộ khẩu thường trú: ấp V, xã L, huyện T, An Giang; chỗ ở: phòng số 11 nhà T, đường X, Khu phố C và nhà trọ không tên, đường D, khu phố C, phường M, thị xã B, Bình Dương.

(3). Lê Ngọc T17 (T18) - Sinh năm: 2002; hộ khẩu thường trú: ấp P, thị trấn G, huyện G, Kiên Giang; chỗ ở: nhà số C, khu nhà ở A, xã A và phòng số 11 nhà trọ Nguyễn Văn H1, đường X, khu phố C, phường M, thị xã B, Bình Dương.

(4). Thạch Phi V – Sinh năm: 1978; hộ khẩu thường trú: ấp P, xã A, thị xã B, Bình Phước; chỗ ở: phòng số 11 nhà T, đường X, khu phố C, phường M, thị xã B, Bình Dương.

Căn cứ tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Thạch Phi V về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm với Nguyễn Tuấn P2 và tạm giữ của V: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, gắn sim thuê bao số 0908120450; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu xám, không có sim thuê bao.

6.4. Hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tuấn P2:

Số ma túy chiếm đoạt được của Nguyễn Trọng L nêu trên P2 và V thỏa thuận là P2 sẽ cất giấu số ma túy và tìm người mua để bán sau đó sẽ chia tiền cho V. P2 vừa phân chia ma túy để bán vừa lấy ma túy tổ chức cho bạn bè cùng sử dụng tại phòng số 11 nhà T, đường X, khu phố C, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Bạn bè của P2 nếu có nhu cầu sử dụng ma túy thì đến phòng trọ số 11, P2 sẽ lấy ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho sử dụng. Tất cả dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy đều là của P2. Từ khoảng đầu tháng 5 năm 2021 đến khi bị bắt (ngày 11 tháng 6 năm 2021) P2 đã cho các đối tượng gồm: Thạch Phi V, Nguyễn Lộc T7, Nguyễn Văn T8, Nguyễn Thị Cẩm T19, Lê Ngọc T17 và các đối tượng mua ma túy của P2 sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần, do ma túy chiếm đoạt được không mất tiền mua nên P2 cho các đối tượng trên sử dụng miễn phí, không lấy tiền.

7. Hành vi của Nguyễn Lộc T7 giúp sức cho Nguyễn Tuấn P2 và Thạch Phi V trong việc mua bán trái phép chất ma túy:

Nguyễn Lộc T7 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy ngoài xã hội. Thông qua các mối quan hệ xã hội, T7 quen biết Nguyễn Tuấn P2 khoảng đầu tháng 5 năm 2021 và P2 đã rủ T7 chuyển đến phòng trọ số 01 nhà trọ Nguyễn Văn H1 (do P2 thuê) ở để phụ giúp P2 nuôi gà, quá trình ở đây thì T7 thường đến phòng trọ của P2 ở sử dụng ma túy.

Khoảng cuối tháng 5 năm 2021, T7 bắt đầu giúp P2 đi giao ma túy cho người mua nhiều lần. Nhiệm vụ của T7 là khi nào P2 cần giao ma túy cho người mua thì P2 sẽ kêu T7 đi giao rồi lấy tiền mang về cho P2 còn việc giao dịch mua bán ma túy và số lượng ma túy bao nhiêu thì T7 không biết tất cả do P2 thực hiện. P2 cất

giấu ma túy và nguồn gốc ma túy do P2 bán T7 không biết. Với cách thức như trên, T7 đã giúp P2 bán ma túy 04 (bốn) lần như sau:

- Lần thứ nhất: khoảng ngày 20 tháng 5 năm 2021, khi có người đàn ông tên C4 (chưa rõ lai lịch) đặt mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy đá thì P2 kêu V gọi máy bộ đàm cho T7 kêu sang phòng số 11 nhà trọ Nguyễn Văn H1, T7 qua phòng thì P2 lấy 01 (một) gói ma túy đá quấn băng keo màu đen bên ngoài và xe mô tô hiệu Honda Future Neo (không rõ biển số) nói T7 đem đến khu vực đập 26 năm 3 thuộc khu phố B, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương giao cho người mua, T7 đi ma túy cho C4 và T7 lấy số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) mang về đưa lại cho P2.

- Lần thứ hai: Vào ngày 20 tháng 5 năm 2021 cũng giống như lần thứ nhất, khi có người đàn ông tên T12 (chưa rõ lai lịch) đặt mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá thì P2 kêu V gọi máy bộ đàm cho T7 kêu sang phòng số 11 nhà trọ Nguyễn Văn H1, T7 qua phòng thì P2 lấy 01 (một) gói ma túy đá quấn băng keo màu đen bên ngoài và xe mô tô hiệu Honda Future Neo (không rõ biển số) nói T7 đem đến khu vực gần nhà nghỉ N6 thuộc phường M, thị xã B giao cho người mua tên T12. T7 đi giao ma túy cho T12 và lấy số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mang về đưa lại cho P2.

- Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 10 tháng 6 năm 2021, P2 qua phòng trọ của T7 nói T7 qua phòng số 11 của P2 lấy ma túy đem đi giao cho người mua, đồng thời P2 điện thoại cho L5 kêu L5 đi qua phòng trọ của P2 chờ T13 đi công việc (P2 không nói cho T7 biết đi công việc gì). P2 đưa cho T7 01 (một) gói ma túy đá được quấn băng keo màu đen bên ngoài nói T7 đi đến tiệm tạp hóa ở khu vực phía sau quán karaoke Sao V1 giao cho người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và lấy 200.000 đồng mang về cho P2. T7 nhận ma túy xong thì L5 đến, P2 đưa chìa khóa xe mô tô hiệu Honda Winer biển số 61G1 805.39 của P2 nói L5 chở T7 đi. L5 chở T7 đến đoạn đường gần tạp hóa thì dừng xe đứng đợi còn T7 đi vào tiệm tạp hóa giao ma túy cho người đàn ông khoảng 30 tuổi, lấy 200.000 đồng rồi về giao tiền cho P2.

- Lần thứ tư: Vào đêm ngày 10 tháng 6 năm 2021, đối tượng tên là T10 liên lạc với P2 hỏi mua 200.000 (hai trăm nghìn đồng) ma túy đá, nhưng do P2 không có ở phòng trọ nên kêu T10 đến phòng trọ gặp T7. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T10 đi cùng với Q đến phòng số 01 nhà trọ Nguyễn Văn H1 gặp T7, Q và T10 nói cho T7 biết đã liên lạc cho P2 mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy đá P2 kêu đến gặp T7 lấy. Q và T10 đưa tiền cho T7 và T7 đi sang phòng số 11 của P2 gọi cửa thì V ra mở cửa, T7 đưa tiền cho V sau đó V đưa cho T7 01 (một) gói ma túy đá được quấn băng keo đen bên ngoài rồi T7 đem ma túy giao cho Q và T10.

Nguyễn Thiên L6 bị bắt khẩn cấp và bị tạm giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Wave, màu đỏ, biển số 66L1 35951; 01 (một) máy đàm hiệu Baofeng màu đen.

8. Hành vi của Phan Hoàng L5 giúp sức cho Nguyễn Tuấn P2 và Thạch Phi V trong việc mua bán trái phép chất ma túy:

Phan Hoàng L5 là đối tượng nghiện ma túy ngoài xã hội, L5 quen biết với Nguyễn Tuấn P2 từ khoảng tháng 3 năm 2021 và đến đầu tháng 6 năm 2021 thì L5 đã giúp P2 mua bán trái phép chất ma túy. Nhiệm vụ của L5 cũng giống như

Nguyễn Lộc T7 là người giúp cho P2 đi giao ma túy cho người mua. L5 đã giúp P2 đi giao ma túy 03 lần như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 09 tháng 6 năm 2021, khi đối tượng Đỗ Thanh P4 (nêu ở trên) đặt mua ma túy thì Nguyễn Tuấn P2 đã liên lạc kêu L5 qua phòng trọ của mình và đưa cho L5 01 (một) gói ma túy đã được quấn bên ngoài bằng băng keo màu đen và xe mô tô hiệu Honda Winer biển số 61G1 805.39 nói L5 đến NA9, khu công nghiệp M thuộc phường M giao cho Đỗ Thanh P4. L5 lấy số điện thoại của Đỗ Thanh P4 và chạy xe đến khu vực khu Đ liên lạc và giao ma túy cho Đỗ Thanh P4 và nhận tiền bán ma túy là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) mang về giao lại cho Nguyễn Tuấn P2;

- Lần thứ hai: Khoảng trưa ngày 10 tháng 6 năm 2021, khi có người tên là P2 (tài xế) đặt mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá thì Nguyễn Tuấn P2 liên lạc kêu L5 qua phòng trọ đi giao ma túy cho P2. L5 qua phòng trọ thì P2 đưa cho L5 01 (một) gói ma túy đã được quấn băng keo đen bên ngoài và xe mô tô hiệu Honda Winer biển số 61G1 805.39 nói L5 đến khu vực trước cổng Công ty K1 thuộc phường T, thị xã B, Bình Dương giao cho P2 (tài xế). L5 lấy số điện thoại của P2 (tài xế) và chạy xe đến khu vực cổng công ty K1 liên lạc, giao ma túy cho P2 (tài xế) và lấy 300.000 đồng mang về đưa cho Nguyễn Tuấn P2;

- Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 10 tháng 6 năm 2021, L5 cùng với T7 giúp P2 bán ma túy cho hai đối tượng tại khu vực sau quán Karaoke Sao V1 nêu trên.

Vào sáng ngày 11/6/2021, L5 đến phòng trọ của P2 chơi thì có lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ, ngay lúc này P2 đã đưa hộp nhựa chứa ma túy, cân điện tử cho L5 nói L5 cất giấu, do gấp quá nên L5 cầm giấu vào trong quần lót của mình thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ. L5 chỉ biết trong hộp nhựa có chứa ma túy chứ không biết số lượng là bao nhiêu và sử dụng để làm gì, đến khi Công an thu giữ mở ra thì T7 mới biết trong hộp nhựa có nhiều ma túy.

9. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T8:

Nguyễn Văn T8 là người nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ sáng ngày 10 tháng 6 năm 2021, T8 đến phòng số 11 nhà trọ Nguyễn Văn H1 gặp P2 hỏi mua thiếu 25 số (khoảng 2,5 gram) ma túy đá với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) thì P2 đồng ý và trực tiếp lấy 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá bán cho T8. Sau khi mua được ma túy T8 đem về nơi ở là phòng số 01 nhà T, đường X, khu phố C, phường M, thị xã B, Bình Dương sử dụng hết một phần. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T8 phân chia ma túy còn lại thành 09 (chín) gói ma túy nhỏ để dễ sử dụng, sau đó cất các gói ma túy lại vào 01 (một) túi nylon miệng kéo dính và giấu vào túi quần bên phải, phía trước của chiếc quần T8 đang mặc.

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 11 tháng 6 năm 2021, T8 điện thoại hẹn qua phòng Nguyễn Thế A1 chơi, nên T8 nhờ Huỳnh Nhi B3, sinh năm: 1996; hộ khẩu thường trú: ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang đi chở T8 qua phòng trọ của Thế A1. Khi đi đến phòng trọ của Thế A1, T8 có mang theo ma túy cất trong túi quần Jean để sử dụng khi cần. Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi Thế A1 (vợ của Thế A1), T8, B3 đang ngồi chơi trong phòng trọ của Thế A1 thì lực lượng Công an đến kiểm tra, lúc này T8 và B3 chạy vào trong nhà vệ sinh, T8 lấy túi nylon miệng

kéo dính chứa 09 (chín) gói nylon hàn kín chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 1,8838gram đang trong túi quần T8 đang mặc giấu vào bịch nylon màu trắng đục đang treo trên tường phòng vệ sinh trong phòng trọ của Thê A1 nhưng đã bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ gồm:

- 01 (Một) túi nylon miệc kéo dính, bên trong có chứa 09 (chín) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (gồm 07 (bảy) túi hình chữ nhật (Ký hiệu M2-1);
- 02 (hai) túi hình vuông (ký hiệu M2-2));
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 1134;
- 01 (Một) điện thoại di động Nokia 6.1 màu đen, gắn sim thuê bao số 0868088339.
- 01 (một) hũ thủy tinh chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1);
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 336/MT-PC09 ngày 20 tháng 6 năm 2021, của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: “Mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, có trọng lượng là: 0,5511 gram (M1), 1,0319 gram (M2-1), 0,3008 gram (M2-2); loại Methamphetamine.”

10. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Làm giả tài liệu của cơ quan của Bùi Thiện N:

10.1. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy:

Bùi Thiện N là người nghiện ma túy, đã từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bùi Thiện N thuê căn hộ S chung cư I, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh làm địa điểm mua bán trái phép chất ma túy. Ai có nhu cầu mua ma túy thì liên lạc với N qua số điện thoại số 0902111999, 0936932353 hoặc thông qua mạng xã hội Zalo (tài khoản của nhân tên “Nguyễn Thị Y”, số điện thoại đăng ký là 0902111999) để thỏa thuận mua bán ma túy, hình thức thanh toán tiền là tiền mặt hoặc chuyển khoản ngân hàng qua 02 số tài khoản do nhân đứng tên chủ sở hữu là 111999118 mở tại ngân hàng A3 và 060251297420 mở tại ngân hàng S3. Kết quả điều tra xác định 03 đối tượng mua ma túy của Bùi Thiện N gồm:

(1). Nguyễn Trọng L đã mua ma túy của Bùi Thiện N nhiều lần, mỗi lần L mua với số lượng từ 0,5 kg (nửa ký) đến 01 kg (một ký) với giá tiền là 120.000.000 đồng/0,5kg và 240.000.000 đồng/kg, khi cần mua ma túy thì L sử dụng số điện thoại 0923888822, 0567113939 điện thoại cho N số 0902111999 hoặc liên lạc qua mạng xã hội zalo (tài khoản của N tên “Nguyễn Thị Y”, số điện thoại đăng ký là 0902111999) để thỏa thuận mua ma túy, sau khi thỏa thuận thì L chạy đến nơi ở của N tại địa chỉ phòng F chung cư I bằng xe mô tô Honda SH biển số 59B1-178.39 hoặc xe ô tô Honda Civic biển số 51G-448.32 nhận ma túy rồi mang về bán, phương thức thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản, L sử dụng số tài khoản 060207597069 ngân hàng S3 do mẹ ruột tên Nguyễn Thị Mỹ S đứng tên chuyển tiền cho N qua 02 (hai) số tài khoản của N là 060251297420 ngân hàng S3 và 111999118 ngân hàng A3 qua ứng dụng Internet Banking, qua sao kê tài khoản ngân hàng của Bùi Thiện N xác định L đã chuyển cho N với số tiền tổng cộng là

3.369.250.000 đồng (ba tỷ ba trăm sáu mươi chín triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Với cách thức trên L đã nhiều lần mua ma túy của N trong đó L đã khai nhận các lần như sau:

- Ngày 08 tháng 4 năm 2021, L đến nhà N tại chung cư I mua 0,5 kg ma túy đá với giá tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), thanh toán bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng, L mang ma túy về nhà số A N, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu và bán cho khách.

- Khoảng 13 giờ, ngày 03 tháng 5 năm 2021, L đến nhà N tại chung cư I ý định mua 0,5 kg ma túy đá, nhưng N giao cho L 01 (một) kg ma túy đá đựng trong bịch màu vàng (dạng bịch trà có in chữ nước ngoài). L chuyển khoản thanh toán cho N số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) cho 0,5kg, còn lại N cho thiếu. L mang về nhà 185/25/42 mở ra cân thấy thiếu nên mang trả lại cho N và lấy 0,5 kg ma túy đá mang về nhà số 185/25/42 cất giấu và bán cho khách.

- Khoảng 01 giờ, ngày 04 tháng 6 năm 2021, L đến nhà N tại chung cư I ý định mua 0,5 kg ma túy đá, nhưng N giao cho L 01 (một) kg ma túy đá đựng trong bịch màu vàng (dạng bịch trà có in chữ nước ngoài). L chuyển khoản thanh toán cho N số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) cho 0,5kg, còn lại N cho thiếu. L mang về nhà 12E1 khu dân cư V mở ra cân thấy thiếu 60 gram (sáu mươi gram) nên mang trả lại cho N và lấy 0,5 kg ma túy đá mang về nhà số 12E1 cất giấu và bán cho khách.

- Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 6 năm 2021, N nhắn tin cho L báo có ma túy loại AAA màu đỏ chất lượng tốt nên L đến nhà N tại chung cư I mua 0,5 kg ma túy đá với giá tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), thanh toán bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng và tiền mặt. Lợi mang ma túy về nhà số A khu dân cư V cân lại thì có 0,46 kg, L chụp ảnh và gửi qua Z báo cho N biết và cất giấu rồi bán cho khách.

- Ngày 08 tháng 6 năm 2021: Lợi liên lạc với N như các lần mua ma túy trước thỏa thuận mua 01 (một) kg ma túy đá. Ngày 07 tháng 8 năm 2021, L chuyển khoản trả tiền mua ma túy cho N trước vào số tài khoản 111999118 (ngân hàng A3) của N, L thực hiện chuyển khoản 04 lần với tổng số tiền là 233.000.000 đồng (hai trăm ba mươi ba triệu đồng). Ngày 08 tháng 6 năm 2021, L đi xe Gradcar đến phòng 618 chung cư I của N nhận 01 (một) kg ma túy đá mang về nhà mở ra cân trọng lượng là 8.461 gram nên L chụp hình gửi cho N để xác nhận với N.

(2). Huỳnh Thanh Q1, sinh năm: 1978, Nơi cư trú: 228/59 khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B khởi tố điều tra về tội mua bán trái phép chất ma túy): Q1 quen biết Nhân từ khoảng năm 2012 khi cùng chấp hành án tại trại giam A4, sau khi chấp hành án xong đến khoảng tháng 12 năm 2020, Q1 gặp lại N và biết được N có mua bán ma túy nên sau đó liên lạc với N qua số điện thoại 0936932353 và 0902111999 để mua ma túy của N, Q1 đã mua ma túy của N 04 lần như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 4 năm 2021 (không nhớ ngày), Q1 sử dụng số điện thoại 0908117203 liên lạc với N số điện thoại 0902111999 hỏi mua 100 (một trăm) gram ma túy đá và 10 (mười) gram Ketamine thì được N báo giá là 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng), gồm 26.000.000 đồng cho 100 gram ma

túy đá và 6.000.000 đồng cho 10 gram Ketamine. Q1 đi xe Grabcar đến căn hộ A chung cư I đưa tiền cho N sau đó Q1 đi xuống khu vực cổng chung cư nhận ma túy từ một người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ), sau đó mang về Bình Dương cất, chia nhỏ bán và sử dụng hết.

- Lần thứ hai: khoảng giữa tháng 5 năm 2021 (không nhớ ngày), Q1 sử dụng số điện thoại 0908117203 liên lạc với N số điện thoại 0902111999 mua 300 (ba trăm) gram ma túy đá, báo giá là 78.000.000 đồng (bảy mươi tám triệu đồng), Q1 đồng ý mua và thỏa thuận chuyển khoản ngân hàng trả trước cho N 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng), số tiền còn lại sẽ trả tiền mặt thì N đồng ý. Q1 đã nhờ bạn gái tên Nguyễn Thị Ngọc H4 chuyển khoản cho N số tiền 65.000.000 đồng như đã thỏa thuận, ngày hôm sau Q1 đặt xe Grabcar đi đến căn hộ A chung cư I gặp N và đưa cho N số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng), sau đó N nói Q1 xuống khu vực cổng chung cư nhận ma túy. Q1 xuống cổng chung cư đợi thì có một người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến giao ma túy cho Q1. Sau khi mua được ma túy thì Q1 mang về Bình Dương cất giấu, bán cho khách hết.

- Lần thứ ba: Vào khoảng cuối tháng 5 năm 2021 (không nhớ ngày), giống lần thứ nhất và thứ hai, Q1 sử dụng số điện thoại 0908117203 liên lạc với N số điện thoại 0902111999 với N hỏi mua 500 gram (năm trăm) gram ma túy đá thì N báo giá là 126.000.000 đồng (một trăm hai mươi sáu triệu đồng) và nói Q1 chuyển khoản trước. Q1 đồng ý và nhờ bạn gái là Nguyễn Thị Ngọc H4 chuyển khoản cho N. Sau đó Q1 đã đặt xe Grabcar xuống chung cư I gặp N và sau đó nhận ma túy tại khu vực cổng chung cư rồi mang về Bình Dương cất giấu bán cho khách hết.

- Lần thứ tư: Vào khoảng đầu tháng 7 năm 2021 (không nhớ ngày), Q1 sử dụng số điện thoại 0936887507 liên lạc với N số điện thoại 0936932353 hỏi mua 100 gram (một trăm) gram ma túy đá thì N báo giá là 26.000.000 đồng (hai mươi sáu triệu đồng) và nói Q1 chạy xuống khu vực Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh nhận ma túy và chuyển tiền mua ma túy qua tài khoản ngân hàng. Q1 bắt xe G đi đến khu vực cầu K thuộc Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh và điện thoại cho N thì N kêu chờ có người đến giao ma túy, Q1 chờ khoảng nửa tiếng thì có một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) đi xe máy đến giao ma túy cho Q1. Sau khi mua được ma túy Q1 mang về Bình Dương, chuyển tiền trả cho N thông qua dịch vụ chuyển tiền của V3, ma túy mua được Q1 cất giấu và bán cho khách.

(3). Đặng Xuân A2, sinh 15/7/1973, hộ khẩu thường trú: 357/11/25 C, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (đã bị Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh Đ khởi tố điều tra về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 30/6/2022 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên phạt mức án tử hình) là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Thông qua các mối quan hệ xã hội Xuân A2 quen biết Bùi Thiện Nhân từ khoảng đầu năm 2020, Xuân A2 và N thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy với nhau và Xuân A2 đã mua ma túy nhiều lần của N để sử dụng và bán kiếm lời, sau khi mua ma túy thì Xuân A2 chuyển khoản trả tiền mua ma túy cho N (số tài khoản của Xuân A2 là 1013270093 mở tại ngân hàng V4). Từ đầu năm 2021, Xuân A2 đã mua ma túy của N bán cho Nguyễn Hòa H5, sinh ngày 30/7/1986, hộ khẩu thường trú: ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai (đã bị Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh Đ khởi tố điều tra về tội Vận

chuyển trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 30/6/2022 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên phạt mức án tử hình) nhiều lần.

Trong tháng 9/2021(không nhớ ngày), Xuân A2 đã mua ma túy của Bùi Thiện N bán cho H5 03 lần, lần gần nhất là vào chiều ngày 29/9/2021, Xuân A2 mua của N 01 gói ma túy đá với giá tiền là 47.000.000 đồng (bốn mươi bảy triệu đồng) và bán cho H5 với giá tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), Xuân A2 giao ma túy đá cho H5 bằng cách đóng gói ma túy vào trong hộp sữa và để trong thùng giấy catton gửi xe ô tô về xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai cho H5. Sau khi nhận được ma túy đá của Xuân A2, H5 đã lấy sử dụng một ít, cho Hoàng Trung H6, sinh ngày 10/7/1987, hộ khẩu thường trú: ấp H, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai (đã bị Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh Đ khởi tố điều tra về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/6/2022 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên phạt mức án tử hình) khoảng 2,995 gram, bán cho một số người khác, Số ma túy đá còn lại bị Công an tỉnh Đ thu giữ có trọng lượng là 590,02 gram loại Methamphetamine.

Ngoài ra, quá trình khám xét nơi ở của Nguyễn Hòa H5, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ thu giữ của H5 137,7094 gram MDMA (292 viên nén), 182,6 gram Heroin, 198,9805 gram Ketamine, 6,7305 gram Methamphetamine (66 viên nén); khám xét nơi ở của Hoàng Trung H6 thu giữ: 03 gói chứa 2,995 gram Methamphetamine (Hiệp cho H6 để sử dụng), 06 gói chứa 10,5171 gram Methamphetamine, 5,0618 gram MDMA (12 viên nén), 0,2441 gram H7 (H5 đưa cho H6 giữ giúp vào ngày 29/9/2022). Tất cả số ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ khám xét thu giữ nêu trên H5 khai nhận mua của Xuân A2 nhiều lần, mỗi lần số tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng (H5 không nhớ từng lần cụ thể) về để bán, số còn lại H5 cất giấu tại nơi ở và gửi H6 cất giấu vào ngày 29/9/2021 thì bị khám xét thu giữ. Xuân A2 khai nhận, tất cả ma túy bán cho H5 đều mua của Bùi Thiện N.

Đêm ngày 10, rạng sáng ngày 11 tháng 6 năm 2021, Bùi Thiện N cùng với Văn Hữu L7 và Hồ Thanh C sử dụng 02 xe ô tô biển số 61A-619.79 và 51G-331.59 từ Thành phố Hồ Chí Minh đến nhà số A khu dân cư V của Nguyễn Trọng L. Khi N, L7, C đến nhà 12E1 thì N và C xuống xe, N mở cửa sau của xe ô tô Hyundai Santafe biển số 61A-619.79 lấy xuống ba lô và thùng giấy carton. Đúng lúc này có lực lượng Công an phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương tuần tra đi tới thì Nguyễn Trọng L, Bùi Thiện N, Văn Hữu L7, Hồ Thanh C, Nguyễn Bình A cùng nhiều đối tượng khác bỏ chạy, N vứt bỏ toàn bộ ba lô và thùng giấy carton qua bãi đất trống sát bên hàng rào bên phải phía sau nhà, khi bỏ chạy thì Hồ Thanh C và Nguyễn Bình A bị ngã nên đã bị lực lượng Công an tuần tra giữ lại. Sáng ngày 11 tháng 6 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét phát hiện thu giữ bên trong 02 (hai) ba lô và thùng giấy carton thu giữ 16.853,05 gram ma túy các loại (Methamphetamine; MDMA; Ketamine; Phenobarbital) cùng nhiều tang vật có liên quan. Khi bỏ chạy do không biết đường nên N đã nhảy xuống trốn dưới kênh nước ở khu vực khu gần chung cư E thuộc phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến trưa ngày 11 tháng 6 năm 2021, N sử dụng số điện thoại 0936932353 điện thoại cho Huỳnh Thanh Q1 nói mình đang bị nạn nhờ Q1 đến đón giúp N chạy trốn, do Q1 không rành đường nên Q1 đã liên lạc cho Nguyễn Trung T20 (hiện

đang bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B khởi tố điều tra về tội mua bán trái phép chất ma túy) nhờ T20 liên lạc cho N để rước N thì T20 đồng ý, T20 liên lạc được và rước N về nhà của T20 để N tắm rửa thay quần áo, sau đó Q1 đưa N về nhà thuê của Q1 tại số B đường D phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương trốn. Quá trình ở tại đây, N có nói chuyện với Q1 về việc đi đến nhà của L và chạy trốn như trên, N nói với Q1 là khi chạy trốn N có bỏ lại nhà L xe ô tô và “vứt đồ tùm lum” (tức là vứt ma túy). Đến ngày 12 tháng 6 năm 2021, N đặt xe Grab ô tô bỏ trốn về Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 19 tháng 11 năm 2021, N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H bắt, khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị tạm giam cho đến nay.

Quá trình điều tra, N không thừa nhận số ma túy 16.853,05 gram ma túy các loại (Methamphetamine; MDMA; Ketamine; P) bị thu giữ khi khám xét căn nhà số A đường số D, KDC V thuộc khu phố P, phường V là của N. Tuy nhiên, căn cứ kết quả phân tích dữ liệu trích xuất từ camera hành trình xe ô tô biển số 61A 619.79 thể hiện qua các cuộc điện thoại trao đổi với người khác, lời khai của người có liên quan cùng các tài liệu thu thập xác định số ma túy trên N sử dụng để bán, đêm ngày 10 rạng sáng 11/6/2022 do sợ số ma túy trên bị phát hiện nên N mang số ma túy trên đến Bình Dương để gửi cất giấu, tránh bị bắt.

10.2. Hành vi Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức:

Do cần giấy phép lái xe để sử dụng xe mô tô phân khối lớn và xe ô tô nên vào khoảng cuối năm 2020, Bùi Thiện N đã tìm kiếm trên mạng internet tìm hiểu thông tin làm giấy tờ giả, sau khi tìm được nơi làm giấy tờ giả thì N đã để lại số điện thoại và sau đó có người liên lạc với N (N không nhớ số điện thoại và biết đối tượng liên lạc là ai), N đã cung cấp thông tin cá nhân và đặt làm giả 01 giấy phép lái xe hạng A2 và 01 giấy phép lái xe hạng B2 với giá tiền là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Sau khi đặt thì khoảng 02 ngày sau N nhận được giấy tờ giả thông qua dịch vụ giao hàng, N đã thanh toán tiền cho người giao hàng. Làm được giấy phép lái xe giả N mang theo bên mình để khi có lực lượng chức năng kiểm tra thì N sẽ đưa ra tránh bị xử phạt. Ngày 11/6/2021, khi điều khiển xe ô tô biển số 61A 619.79 đến nhà Nguyễn Trọng L tại nhà số A khu dân cư V, khu phố P, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương sau đó bỏ chạy, để lại 01 giấy phép lái xe hạng A2 số 790205617508 cấp ngày 21/7/2020 tên Bùi Thiện N và 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790206786142 cấp ngày 04/8/2020 tên Bùi Thiện N trong xe ô tô và bị khám xét, thu giữ.

Tại kết luận giám định số 311 ngày 22/7/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: 01 giấy phép lái xe hạng A2 số 790205617508 cấp ngày 21/7/2020, tên Bùi Thiện N và 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 790206786142 cấp ngày 04/8/2020 tên Bùi Thiện N là giả.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Thiện N (sinh năm: 1977; nơi cư trú: 3 B, phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh) tại căn hộ S chung cư I thuộc phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện thu giữ:

- 01 (Một) thẻ ATM T21 tên BUI THIEN NHAN số thẻ: 4221498677642390;
- 01 (Một) thẻ ATM A5 tên NGUYEN VAN THANH số thẻ: 97040508519965109;

- 01 (Một) thẻ ATM S3 tên LY HOA số thẻ: 4720740004675536;
- 01 (Một) thẻ ATM A3 tên NGUYEN PHI VU số thẻ: 4200030002167523;
- 01 (Một) dây lưng màu nâu hiệu Burberry;
- 01 (Một) quần Jean dài màu xanh hiệu MalBarocclassic;
- 01 (Một) áo thun cổ tròn màu xanh hiệu MaBu size XL;
- 01 (Một) áo thun màu đen cổ tròn phía trước có chữ CELINE.

Đối với nguồn gốc số ma túy Bùi Thiện N mua bán như nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ đề xuất xử lý sau;

Đối với hành vi tàng trữ đồ chơi nguy hiểm của Nguyễn Trọng L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục làm rõ và đề xuất xử lý sau;

Đối với bà Nguyễn Thị Mỹ S đứng tên đăng ký tài khoản ngân hàng giúp L sử dụng trong hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, do chưa đủ căn cứ để xác định vai trò đồng phạm trong hoạt động mua bán trái phép chất ma túy với Nguyễn Trọng L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ đề xuất xử lý sau;

Đối với những người mua ma túy của Nguyễn Trọng L chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B sẽ tiếp tục xác minh làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau;

Đối với tên T13 bán ma túy (thuốc lắc) cho bị cáo Nguyễn Tuấn P2 tại khu vực đường L, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau;

Những người mua ma túy của P2 và đồng bọn và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Nguyễn Thanh P5, Lê Ngọc T17, Huỳnh Thị Cẩm T16 thì Công an phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử phạt hành chính;

Các đối tượng khác mua ma túy của Nguyễn Tuấn P2 cùng đồng bọn chưa rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số 152/CT-VKS-P1 ngày 09 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo:

- Bùi Thiện N về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm b, h khoản 4 Điều 251, điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Trọng L về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 2 Điều 341 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Bình A về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 và khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

- Võ Thị Kim T2 về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 249 và điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Quốc B2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Lê Thành L1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Tuấn P2 về các tội “Chiếm đoạt chất ma túy”; “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 252, điểm b khoản 4, Điều 251 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Thạch Phi V về các tội “Chiếm đoạt chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 252 và điểm b khoản 4, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Phan Hoàng L5 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Lộc T7 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Văn T8 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2024/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:*

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thiện N phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”; bị cáo Nguyễn Trọng L phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thiện N 02 (hai) năm tù, về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm b, h khoản 4, Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thiện N hình phạt “Tử hình” về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt 02 tội buộc bị cáo Bùi Thiện N chấp hành hình phạt chung là “Tử hình”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2.2 Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 254 điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 02 (hai) năm tù, về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 08 (tám) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng điểm b khoản 4, Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L hình phạt “Tử hình” về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt cả 05 tội, buộc bị cáo Nguyễn Trọng L chấp hành hình phạt chung là “Tử hình”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn Quyết định về tội danh và hình phạt của các bị cáo Nguyễn Bình A, Võ Thị Kim T2, Nguyễn Quốc B2, Lê Thành L1, Nguyễn Tuấn P2, Thạch Phi V, Phan Hoàng L5, Nguyễn Lộc T7, Nguyễn Văn T8; về xử lý vật chứng; về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

- Ngày 05/02/2024, bị cáo Bùi Thiện N có đơn kháng cáo cho rằng Tòa án sơ thẩm xử bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là chưa đúng người, đúng tội.

- Ngày 05/2/2024, bị cáo Nguyễn Trọng L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Bùi Thiện N, Nguyễn Trọng L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xác định chỉ kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét về tội danh và hình phạt của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Bùi Thiện N khai: Bị cáo không thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không đúng, bị cáo bị oan.

Bị cáo Nguyễn Trọng L khai: Bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Tuy nhiên, khối lượng ma túy không đúng như vậy, bị cáo chỉ đưa ma túy cho Thạch Phi V 2 lần, mỗi lần 1 lạng chứ không phải mỗi lần 1kg. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét lại khối lượng ma túy bị cáo mua bán và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau:

Việc thực hiện quy định pháp luật tố tụng hình sự của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng được đảm bảo. Đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Thiện N và bị cáo Nguyễn Trọng L đúng về hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương áp dụng điểm b, h khoản 4, Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thiện N hình phạt tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm b khoản 4, Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L hình phạt tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới nên không có căn cứ để xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Thiện N trình bày: Từ giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo Bùi Thiện N luôn cho rằng bị cáo bị oan. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục kêu oan. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo tử hình là tước đi tính mạng của bị cáo. Bị cáo có mẹ già, con nhỏ, mong Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cân nhắc theo quy định của pháp luật quyết định bản án cho đúng và cho bị cáo có một con đường để bị cáo được sống.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng L trình bày: Bị cáo Nguyễn Trọng L thừa nhận hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng cho rằng khối lượng ma túy là không đúng, chỉ 1 lạng chứ không phải là 1kg như cáo trạng nêu. Tình tiết này chưa được làm rõ dẫn đến Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt hình phạt tử hình đối với bị cáo L là quá nặng và chưa hợp lý. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm làm rõ về khối lượng ma túy bị cáo L mua bán để áp dụng hình phạt phù hợp, cho bị cáo có cơ hội cải tạo, chuộc lỗi và cống hiến cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Thiện N và bị cáo Nguyễn Trọng L đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thiện N không thừa nhận hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” như bản án sơ thẩm đã kết tội bị cáo; bị cáo Nguyễn Trọng L thừa nhận có thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng khối lượng không lớn như bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của các bị cáo Thạch Phi V, Nguyễn Bình A, Võ Thị Kim T2, Nguyễn

Quốc B2, Nguyễn Tuấn P2, Nguyễn Trọng L; lời khai của người làm chứng; sự mâu thuẫn trong chính lời khai của các bị cáo Bùi Thiện n, Nguyễn Trọng L; tài khoản ngân hàng mang tên Nguyễn Thị Mỹ S mà bị cáo L sử dụng chuyển tiền cho bị cáo N là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Bùi Thiện N đã thực hiện hành vi: Từ tháng 04 năm 2021 đến tháng 06 năm 2021, Bùi Thiện N đã bán ma túy cho Nguyễn Trọng L 05 lần, tổng cộng là 2.421,000 gram ma túy đá với số tiền 713.000.000 đồng (bảy trăm mười ba triệu đồng), L chuyển khoản thanh toán số tiền mua ma túy vào số tài khoản của N mở tại ngân hàng. Từ tháng 04 năm 2021 đến tháng 07 năm 2021, Bùi Thiện N đã 04 lần bán ma túy cho Huỳnh Thanh Q1, bao gồm 1,0 kg gram ma túy đá, 10 gram Ketamine với số tiền 262.000.000 đồng. Q1 thanh toán tiền mua ma túy cho N bằng tiền mặt và chuyển tiền qua dịch vụ ngân hàng và dịch vụ chuyển tiền của V3. Khoảng tháng 09 năm 2021, Bùi Thiện N đã nhiều lần bán ma túy cho Đặng Xuân A2.

Đêm ngày 10, rạng sáng ngày 11 tháng 6 năm 2021, Bùi Thiện N mang ba lô và thùng giấy carton chứa ma túy cùng Văn Hữu L7, Hồ Thanh C đến nhà số A (do Nguyễn Trọng L và các bị cáo khác thuê) khu dân cư V, khu phố P, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chơi. Lúc này, lực lượng Công an phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương tuần tra đi tới thì Nguyễn Trọng L, Bùi Thiện N cùng nhiều đối tượng khác bỏ chạy. N vứt bỏ toàn bộ ba lô và thùng giấy carton chứa ma túy qua bãi đất trống sát bên hàng rào bên phải phía sau nhà số A. Sáng ngày 11 tháng 6 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét phát hiện thu giữ bên trong 02 (hai) ba lô và thùng giấy carton số ma túy các loại có khối lượng 16.853,05 gram (các loại ma túy gồm Methamphetamine; MDMA; Ketamine; Phenobarbital) cùng nhiều tang vật có liên quan.

Nguyễn Trọng L đã thực hiện hành vi: Từ tháng 11 năm 2020 cho đến ngày 11 tháng 6 năm 2021, L sử dụng nhà số A đường N, khu phố B, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, đến cuối tháng 5 năm 2022, L chuyển đến nhà số A khu dân cư V, khu phố P, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương để hoạt động mua bán trái phép chất ma túy với số lượng lớn và các hành vi phạm tội khác có liên quan. Cụ thể, L đã bán ma túy cho Nguyễn Bình A 4 Lần, tổng cộng khoảng 170 gram, A đã trả cho lợi 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); Bán cho Đoàn Thị Q2 Chân 400 gram với giá tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng); bán cho Lê Thành L1 3 lần, tổng cộng khoảng 25 gram; bán cho đối tượng tên D ở Lâm Đồng khoảng 1 kg; bán cho đối tượng không rõ tên, lai lịch ở Đ, tỉnh Bình Phước khoảng 1 kg ma túy đá. Ngoài ra L còn bán cho đối tượng Cu Lì nhà ở quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và nhiều đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch nhiều lần, mỗi lần 10 gram đến 500 gram ma túy đá.

Vì những hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Bùi Thiện N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, h khoản 4, Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4, Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần với khối lượng ma túy rất lớn; hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, gây tác hại rất xấu cho xã hội về nhiều mặt. Bản án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và quyết định hình phạt tử hình đối với bị cáo Bùi Thiện N và bị cáo Nguyễn Trọng L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là tương xứng. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và đề nghị của Luật sư bào chữa cho các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Bùi Thiện N và Nguyễn Trọng L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Thiện N và Nguyễn Trọng L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Thiện N phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”; bị cáo Nguyễn Trọng L phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2.1. Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thiện N 02 (hai) năm tù, về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm b, h khoản 4, Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thiện N hình phạt “Tử hình” về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt 02 tội buộc bị cáo Bùi Thiện N chấp hành hình phạt chung là “Tử hình”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 254 điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 02 (hai) năm tù, về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 08 (tám) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Áp dụng điểm b khoản 4, Điều 251; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng L hình phạt “Tử hình” về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt cả 05 tội, buộc bị cáo Nguyễn Trọng L chấp hành hình phạt chung là “Tử hình”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Thiện N và bị cáo Nguyễn Trọng L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

6. Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Bùi Thiện Nhân và bị cáo Nguyễn Trọng Lợi được gửi đơn xin Chủ tịch nước ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam Công an Tp. Hồ Chí Minh (Trại tạm giam Công an Tp. Hồ Chí Minh tổng đạt cho bị cáo);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương (Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án, PQH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Thọ